

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN THIÊN VIỆT
THIEN VIET SECURITIES JSC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence- Freedom- Happiness**

Số: 43/2025/CBTT
No.: 43/2025/CBTT

Hà Nội, ngày 12 tháng 09 năm 2025
Hanoi, 12th September 2025

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE**

Kính gửi / To: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước / *The State Securities Commission*
Sở giao dịch Chứng khoán Việt Nam / *Vietnam Stock Exchange*
Sở Giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh / *Ho Chi Minh Stock Exchange*
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/ *Ha Noi Stock Exchange*

- Tên tổ chức/ Name of Organization:** Công ty Cổ Phần Chứng Khoán Thiên Việt (TVS)/ *Thien Viet Securities Joint Stock Company (TVS)*
 - Mã chứng khoán/Securities code:** TVS
 - Địa chỉ trụ sở chính/ Head office address:** Tầng 15, Tòa nhà Harec, Số 4 Láng Hạ, phường Giảng Võ, TP. Hà Nội/ *15th Floor, Harec Building, 4 Lang Ha, Giang Vo Ward, Hanoi*
 - Điện thoại/ Telephone:** 024 3248 4820 **Fax:** 024 3248 4821
 - Email:** congbothongtin@tvs.vn
- Nội dung thông tin công bố/ Information to be disclosed:**

Nghị quyết của Hội đồng quản trị 11092025/NQ-HĐQT thông qua triển khai các nội dung chi tiết về Phương án Phát hành Trái phiếu riêng lẻ/ *Resolution of BOD No. 11092025/NQ-HĐQT approval of the implementation of detailed contents of the Plan for Private placement of bonds.*
- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 12/09/2025 tại đường dẫn <https://www.tvs.vn/vi/quan-he-co-dong/> This information was published on the Company's website on 12th September, 2025: <https://www.tvs.vn/en/investor-relation>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/ *We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.*

**Đại diện tổ chức
Organization representative
Người ủy quyền CBTT
Person authorized to disclose information**



Lê Thị Tuyết Nhung

**NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
RESOLUTION OF THE BOARD OF DIRECTORS**

**"V/v: Thông qua triển khai các nội dung chi tiết về Phương án
Phát hành trái phiếu riêng lẻ"**

**"Re: Approval of the implementation of detailed contents of the Plan for
Private placement of bonds"**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THIÊN VIỆT
THE BOARD OF DIRECTORS
THIEN VIET SECURITIES JOINT STOCK COMPANY**

Căn cứ/ Pursuant to:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành/ Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020 and guiding documents;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành/ Law on Securities No. 54/2019/QH14 dated November 26, 2019 and guiding documents;
- Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế/ Decree No. 153/2020/ND-CP dated 31/12/2020 of the Government on private placement and trading of privately placed corporate bonds in domestic market and offering of corporate bonds in international market;
- Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16/09/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP/ Decree No. 65/2022/ND-CP dated September 16, 2022 of the Government amending and supplementing a number of articles of Decree No. 153/2020/ND-CP;
- Nghị định số 08/2023/NĐ-CP ngày 05/03/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung và ngưng hiệu lực thi hành một số điều tại các nghị định quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế/ Decree No. 08/2023/ND-CP dated March 05, 2023 of the Government amending, supplementing and suspending the implementation of a number of articles in the decrees regulating the private placement and trading of privately placed corporate bonds in domestic market and offering of corporate bonds in international market;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt ("**Công ty**")/ Charter of Thien Viet Securities Joint Stock Company ("**Company**");
- Biên bản họp Hội đồng quản trị Công ty ("**HĐQT**") số ...11092025... ngày ...11/09/2025/ Minutes of the meeting of the Board of Directors of the Company ("**BOD**") No. ...11092025... dated ...11.09.2025;

QUYẾT ĐỊNH/ *DECIDES*

Điều 1/ Article 1: Thông qua việc Công ty phát hành riêng lẻ Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản đảm bảo (theo quy định của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế; Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16/09/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP; Nghị định số 08/2023/NĐ-CP ngày 05/03/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung và ngưng hiệu lực thi hành một số điều tại các nghị định quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế) (được gọi chung là “Nghị Định Về Trái Phiếu Riêng Lẻ”), với tổng mệnh giá Trái phiếu phát hành tối đa là 300.000.000.000 VNĐ (Ba trăm tỷ đồng Việt Nam), (“Trái phiếu”) theo phương án phát hành Trái phiếu kèm theo Nghị quyết này (“Phương án phát hành”) với một số nội dung cơ bản như sau/
Approve the Company's private placement of non-convertible, non-warranted, unsecured bonds (in accordance with Decree No. 153/2020/ND-CP dated 31/12/2020 of the Government on private placement and trading of privately placed corporate bonds in domestic market and offering of corporate bonds in international market; Decree No. 65/2022/ND-CP dated September 16, 2022 of the Government amending and supplementing a number of articles of Decree No. 153/2020/ND-CP; Decree No. 08/2023/ND-CP dated 05/03/2023 of the Government amending, supplementing and suspending the implementation of a number of articles in the decrees regulating the private placement and trading of privately placed corporate bonds in domestic market and offering of corporate bonds in international market) (collectively referred to as the "Decree on Privately Placed Bonds"), with a maximum total par value of VND 300,000,000,000 (Three hundred billion VND), ("Bonds") according to the Bond issuance plan attached to this Resolution ("Issuance Plan") with some basic contents as follows:

- Địa điểm tổ chức đợt phát hành/ *Location of the placement*: Trái phiếu được phát hành trong phạm vi lãnh thổ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam/ *Bonds issued within the territory of the Socialist Republic of Vietnam.*
- Tổng mệnh giá Trái phiếu dự kiến phát hành/ *Total par value of Bonds expected to be issued*: Tối đa không vượt quá 300.000.000.000 VNĐ/ *Not exceeding VND 300,000,000,000.*
- Số lượng đợt phát hành/ *Number of tranches*: 01 đợt/ *tranch.*
- Thời điểm dự kiến phát hành Trái phiếu/ *Expected time of Bond issuance*: Quý 3 năm 2025/ *Quarter 3 of 2025*
- Mục đích phát hành Trái phiếu/ *Purpose of Bond issuance*: cơ cấu lại nợ của Tổ Chức Phát Hành/ *Restructuring the debt of the Issuer*
- Kỳ hạn của Trái phiếu/ *Maturity of Bonds*: 24 tháng kể từ ngày phát hành/ *24 months from the date of issuance*
- Mệnh giá mỗi trái phiếu/ *Par value of each bond*: 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng)/Trái phiếu/ *100,000,000 VND (one hundred million VND)/bond.*
- Loại hình Trái phiếu/ *Bond Type*: Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản đảm bảo/ *Non-convertible, non-warranted, unsecured bonds.*
- Hình thức Trái phiếu/ *Form of the Bond*: Bút toán ghi sổ/ *Book-entry.*
- Dự kiến lãi suất danh nghĩa/ *Expected nominal interest rate*: Lãi suất cố định 7,5% (bảy phẩy năm phần trăm)/năm trong suốt thời hạn của Trái phiếu/ *Fixed interest rate of 7.5% (seven point five percent)/year throughout the term of the Bond*

- Kỳ thanh toán lãi/ *Interest payment period*: Lãi của các Trái Phiếu được trả sau, định kỳ vào các ngày tròn 06 (sáu) tháng, 12 (mười hai) tháng, 18 (mười tám) tháng và 24 (hai mươi tư) tháng kể từ Ngày Phát Hành/ *Interest on the Bonds shall be paid in arrears, periodically on the 6th, 12th, 18th, and 24th-month anniversaries from the Issue Date.*
- Kế hoạch bố trí nguồn thanh toán gốc, lãi Trái phiếu/ *Plan to arrange sources for payment of Bond principal and interest*: Nguồn thanh toán gốc, lãi Trái phiếu sẽ được bố trí sử dụng nguồn doanh thu từ hoạt động kinh doanh và các nguồn hợp pháp của Công ty/ *The source for payment of principal and interest of the Bonds will be allocated using the revenue from business activities and legit sources of the Company.*

Điều 2/ Article 2: Thông qua toàn bộ nội dung nêu tại Phương án phát hành tại Phụ lục 01 kèm theo Nghị quyết này/ *Approve all contents stated in the issuance plan at Annex 1 attached to this Resolution.*

Điều 3/ Article : Thông qua toàn bộ nội dung nêu tại Các điều kiện Trái Phiếu tại Phụ lục 02 kèm theo Nghị quyết này/ *Approve all contents stated in Term and Conditions at Annex 2 attached to this Resolution.*

Điều 4/ Article 4: Hội đồng quản trị ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị và/hoặc Tổng giám đốc quyết định các công việc và ký các hồ sơ, văn bản, tài liệu có liên quan, bao gồm nhưng không giới hạn/ *The Board of Directors shall authorize the Chairman of the Board of Directors and/or the General Director to decide on the affairs and sign relevant dossiers, documents and paperwork, including but not limited to:*

1. Quyết định phương thức thực hiện để đảm bảo cho toàn bộ nghĩa vụ của Công ty đối với Trái phiếu được phát hành theo Phương án phát hành/ *Decide on the method of implementation to ensure the Company's entire obligation to the Bonds issued under the issuance plan;*
2. Quyết định các vấn đề cụ thể được quy định tại Phương án phát hành và sửa đổi, điều chỉnh hoặc bổ sung Phương án phát hành (nếu cần thiết)/ *Decide on specific issues specified in the Issuance plan and amend, adjust or supplement the Issuance plan (if necessary);*
3. Quyết định (a) nội dung các điều khoản và điều kiện chi tiết của Trái phiếu, (b) nội dung các hợp đồng, thỏa thuận, các tài liệu trong hồ sơ phát hành Trái phiếu và tài liệu khác mà Công ty là một bên ký kết hoặc ban hành liên quan đến việc phát hành Trái phiếu và thực hiện các nghĩa vụ của Công ty theo Trái phiếu (gọi chung là “Văn kiện Trái phiếu”) và (c) việc Công ty ký kết và thực hiện các nghĩa vụ, cam kết và thỏa thuận của Công ty trong các Văn kiện Trái phiếu cũng như việc sửa đổi, bổ sung các Văn kiện Trái phiếu (nếu cần thiết)/ *Decide on (a) the contents of the detailed terms and conditions of the Bonds, (b) the contents of contracts, agreements, documents in the Bond issuance dossier and other documents that the Company is a party to or promulgates in connection with the issuance of the Bonds and the performance of the Company's obligations under the Bonds (collectively referred to as the "Bond Documents") and (c) the Company's signing and performance of the Company's obligations, commitments and agreements in the Bond Documents as well as the amendment and supplementation of the Bond Documents (if necessary);*
4. Quyết định và thực hiện tất cả các hành động cần thiết khác phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty, các Văn kiện Trái phiếu và Nghị quyết này để hoàn tất đợt phát hành Trái phiếu theo Phương án Phát hành (bao gồm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy

định pháp luật hiện hành)/ *Decide and take all other necessary actions in accordance with the provisions of law, the Company's Charter, Bond Documents and this Resolution to complete the issuance of Bonds under the Issuance Plan (including the obligation to disclose information in accordance with current laws);*

5. Quyết định danh sách các Nhà đầu tư Trái phiếu/ *Decide on the list of Bond Investors;*
6. Ký kết và chuyển giao các Văn kiện Trái phiếu và tổ chức thực hiện các nghĩa vụ cam kết và thỏa thuận của Công ty trong các Văn kiện Trái phiếu/ *Sign and transfer Bond Documents and organize the performance of the Company's obligations, commitments and agreements in each Bond Document;*
7. Ký kết và/hoặc chuyển giao tất cả các văn bản và thông báo sẽ được ký và/hoặc chuyển giao bởi Công ty theo quy định tại hoặc có liên quan đến các Văn kiện Trái phiếu/ *Sign and/or transfer all documents and notices to be signed and/or delivered by the Company in accordance with the provisions of or in connection with the Bond Documents;*
8. Thực hiện các nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định/ *Fulfill the obligation to disclose information as prescribed.*

Điều 5/ Article 5: HĐQT sẽ báo cáo Đại hội đồng cổ đông về nội dung phát hành trái phiếu nêu trên tại cuộc họp gần nhất. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, các bộ phận có liên quan của Công ty chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này/ *The Board of Directors shall report to the General Meeting of Shareholders on the content of the above bond issuance at the latest meeting. Members of the Board of Directors, the Board of General Directors and relevant departments of the Company shall be responsible for the implementation of this Resolution..*

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký/ This Resolution takes effect from the date of signing.

Nơi nhận/ Recipient:

- Như Điều 4/ *As Article 4;*
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *State Securities Commission;*
- Lưu: Công ty/ *Archive: Company.*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHỦ TỊCH HĐQT
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS



NGUYỄN TRUNG HÀ

PHỤ LỤC 01

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ CỦA CÔNG TY CHỨNG KHOÁN THIÊN VIỆT NĂM 2025

(Kèm theo Nghị quyết số ...11092025... ngày 11 / 09 /2025 của Công ty Cổ phần Chứng khoán
Thiên Việt)

Phương Án Phát Hành Trái Phiếu này ("**Phương Án Phát Hành**") là cơ sở cho việc phát hành các trái phiếu bằng Đồng Việt Nam, không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản đảm bảo và xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp đối với Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt ("**Tổ Chức Phát Hành**" hoặc "**Công Ty**") theo quy định tại Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế; Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16/09/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP; Nghị định số 08/2023/NĐ-CP ngày 05/03/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung và ngưng hiệu lực thi hành một số điều tại các nghị định quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế, (được gọi chung là "**Nghị Định Về Trái Phiếu Riêng Lẻ**"), với tổng mệnh giá tối đa 300.000.000.000 VND (Bằng chữ: Ba trăm tỷ đồng), kỳ hạn 24 (hai mươi bốn) tháng, (sau đây gọi chung là "**Trái Phiếu**") theo các nội dung trình bày trong Phương Án Phát Hành này.

Phương Án Phát Hành này chỉ quy định các điều kiện và điều khoản chính của Trái Phiếu và một số nội dung chính của việc chào bán Trái Phiếu. Các điều kiện và điều khoản cụ thể của Trái Phiếu và nội dung khác của việc chào bán Trái Phiếu sẽ được quy định trong các điều khoản và điều kiện Trái Phiếu ("**Các Điều Kiện Trái Phiếu**") và các hợp đồng, thỏa thuận và tài liệu khác được ký kết bởi hoặc nhân danh Tổ Chức Phát Hành nhằm mục đích phát hành Trái Phiếu.

A. CĂN CỨ PHÁP LÝ CỦA VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

1. Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 ("**Luật Doanh Nghiệp**") và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
2. Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 ("**Luật Chứng khoán**") và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán;
3. Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ Quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế ("**Nghị định 153/2020/NĐ-CP**");
4. Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16/09/2022 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ("**Nghị định 65/2022/NĐ-CP**");
5. Nghị định số 08/2023/NĐ-CP ngày 05/03/2023 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung và ngưng hiệu lực thi hành một số điều tại các Nghị định quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế ("**Nghị định 08/2023/NĐ-CP**");
6. Thông tư số 122/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính Hướng dẫn chế độ công bố thông tin và báo cáo theo quy định của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ("**Thông tư 122/2020/TT-BTC**");

7. Thông tư số 30/2023/TT-BTC ngày 17/05/2023 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc đăng ký, lưu ký, thực hiện quyền, chuyển quyền sở hữu, thanh toán giao dịch và tổ chức thị trường giao dịch trái phiếu doanh nghiệp chào bán riêng lẻ tại thị trường trong nước (“**Thông tư 30/2023/TT-BTC**”);
12. Các văn bản pháp luật có liên quan khác;
13. Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt.

B. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

I. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1. Thông tin chung về Tổ Chức Phát Hành

- Tên tiếng Việt : CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THIÊN VIỆT
- Loại hình doanh nghiệp : Công ty cổ phần.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp : Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (mã số doanh nghiệp số 0102114648 (Mã số doanh nghiệp cũ 0103014996) do Phòng đăng ký kinh doanh - Sở kế hoạch và đầu tư cấp lần đầu ngày 13/12/2006, thay đổi lần thứ 7 ngày 05/07/2024.
- Giấy phép thành lập và HKKD : 36/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 25 tháng 12 năm 2006 và sửa đổi bổ sung qua các thời kỳ
- Vốn điều lệ đăng ký : 1.669.952.740.000 (Một nghìn sáu trăm sáu mươi chín tỷ chín trăm năm mươi hai nghìn bảy trăm bốn mươi nghìn) đồng .
- Vốn điều lệ đã góp : 1.669.952.740.000 (Một nghìn sáu trăm sáu mươi chín tỷ chín trăm năm mươi hai nghìn bảy trăm bốn mươi nghìn) đồng.
- Địa chỉ trụ sở chính : Tầng 15, Tòa nhà Harec, 4 Láng Hạ, Phường Giảng Võ, Thành phố Hà Nội.
- Đại diện theo pháp luật : Nguyễn Thanh Thảo
- Chức danh : Tổng Giám đốc
- Ngành nghề kinh doanh chính :
 - Môi giới chứng khoán;
 - Tự doanh chứng khoán;
 - Bảo lãnh phát hành;
 - Tư vấn tài chính và đầu tư chứng khoán;
 - Lưu ký chứng khoán;
 - Giao dịch ký quỹ chứng khoán
- Tài khoản nhận tiền mua Trái Phiếu : Số tài khoản: 8600129111
Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam – chi nhánh Hà Thành
Tên tài khoản: Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt.

2. Tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành

2.1. Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản trong 03 (ba) năm liền kề trước năm phát hành và dự kiến thay đổi sau khi phát hành Trái Phiếu.

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Bán niên 2025	Dự kiến sau phát hành (*)
1	Vốn chủ sở hữu	Triệu VND	1.768.482	2.055.416	2.334.169	2.416.124	2.416.124
1.1	Vốn góp của chủ sở hữu	Triệu VND	1.070.752	1.513.147	1.669.953	1.669.953	1.669.953
1.2	Thặng dư vốn cổ phần	Triệu VND	111	14.111	15.261	15.261	15.261
1.3	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	Triệu VND	2.385	2.385	2.385	2.385	2.385
1.4	Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ	Triệu VND	54.917	2.516	2.516	2.516	2.516
1.5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Triệu VND	639.006	521.294	642.838	724.651	724.651
1.5.1	Lợi nhuận sau thuế đã thực hiện	Triệu VND	666.381	481.779	590.160	636.820	636.820
1.5.2	Lợi nhuận sau thuế chưa thực hiện	Triệu VND	(27.375)	39.515	52.678	87.831	87.831
1.6	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	Triệu VND	1.311	1.963	1.216	1.358	1.358
2	Nợ phải trả	Triệu VND	7.691.093	11.473.690	5.051.315	4.251.023	4.551.023
2.1	Vay và nợ thuê tài sản tài chính						
2.1.1	Vay và nợ thuê tài sản tài chính ngắn hạn	Triệu VND	2.907.884	4.315.446	4.652.098	4.130.061	4.130.061
2.1.2	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	Triệu VND	185.500	83.470	-	-	-
2.2	Nợ vay từ phát hành trái phiếu	Triệu VND	-	-	-	-	-
2.3	Nợ phải trả khác						
2.3.1	Ngắn hạn						
a	Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán	Triệu VND	505	381	610	3.301	3.301
b	Phải trả người bán ngắn hạn	Triệu VND	39.468	33.869	275.389	10.147	10.147
c	Người mua trả tiền trước	Triệu VND	870	12	12	12	12
d	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	Triệu VND	8.764	16.276	34.043	13.072	13.072
e	Phải trả người lao động	Triệu VND	258	20.657	19.137	4.321	4.321
f	Các khoản trích nộp phúc lợi nhân viên	Triệu VND	-	28	56	52	52
g	Chi phí phải trả ngắn hạn	Triệu VND	43.279	17.559	19.239	20.298	20.298
h	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	Triệu VND	32	11.614	-	-	-
i	Các khoản phải trả, phải nộp	Triệu VND	4.333.705	6.832.412	1.860	1.783	1.783

	ngắn hạn khác						
k	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	Triệu VND	48.170	27.170	29.691	43.763	43.763
2.3.2	Dài hạn						
a	Nợ vay từ phát hành trái phiếu	Triệu VND	-	-	-	-	300.000
b	Các khoản phải trả phải nộp khác	Triệu VND	112.000	100.000	-	-	-
c	Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	Triệu VND	10.656	14.797	19.179	24.212	24.212
3	Cơ cấu vốn						
3.1	Hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu	%	434,9	558,2	216,4	175,9	188,4
3.2	Hệ số nợ phải trả/ tổng tài sản	%	81,3	84,8	68,4	61,5	65,3
4	Khả năng thanh toán						
4.1	Hệ số thanh toán ngắn hạn (tài sản ngắn hạn/nợ ngắn hạn)	Lần	0,88	1,03	1,35	1,46	1,53
4.2	Hệ số thanh toán nhanh ((tài sản ngắn hạn – hàng tồn kho)/nợ ngắn hạn)	Lần	0,85	0,98	1,29	1,39	1,46
5	Tổng dư nợ trái phiếu/vốn chủ sở hữu						
5.1	Hệ số tổng dư nợ trái phiếu doanh nghiệp/vốn chủ sở hữu	Lần	-	-	-	-	0,12
5.2	Hệ số nợ trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ/Vốn chủ sở hữu	Lần	-	-	-	-	0,12
6	Lợi nhuận						
6.1	Lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp	Triệu VND	52.445	312.910	343.792	115.269 (**)	115.269
6.2	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	Triệu VND	44.179	251.709	281.634	96.026 (**)	96.026
7	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời						
7.1	Hệ số lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản	%	0,5	2,2	2,69	3,81	3,71
7.2	Hệ số lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu	%	2,5	13,2	12,83	10,87	10,87
8	Các chỉ tiêu an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn vốn theo quy định của pháp luật chuyên ngành						
8.1	Tỷ lệ vốn khả dụng	%	205	223,72	235,75	286,66	276,6

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2022, 2023, 2024 và BCTC hợp nhất soát xét bán niên của TCPH)

(*) Dự kiến sau phát hành được tính trên:

- (*) được tính trên giả định tổng mệnh giá Trái phiếu phát hành thành công là 300.000.000.000 đồng (Ba trăm tỷ đồng). Các chỉ tiêu an toàn tài chính, tỷ lệ đảm bảo an toàn hoạt động được dự phóng tới thời điểm Quý III năm 2025;
- Các số liệu tài chính khác dựa theo Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2022, 2023, 2024 và Báo cáo tài chính hợp nhất soát xét bán niên 2025 của Tổ Chức Phát Hành.

(**) Số liệu cho giai đoạn tài chính sáu tháng kết thúc ngày 30 tháng 06 năm 2025.

2.2. Tình hình thanh toán lãi, gốc Trái Phiếu đã phát hành và các khoản nợ đến hạn (không bao gồm nợ Trái Phiếu) trong 03 (ba) năm liên tiếp trước Đợt chào bán Trái Phiếu

Tổ Chức Phát Hành đã thực hiện thanh toán đầy đủ các khoản nợ đến hạn khác (không bao gồm nợ Trái Phiếu) trong 03 năm liên tiếp trước đợt phát hành Trái Phiếu như được thể hiện trong văn bản cam kết của Tổ Chức Phát Hành. (Không có lãi đến hạn của trái phiếu đã phát hành nhưng chưa đến hạn thanh toán tiền gốc trái phiếu)

2.3. Báo cáo về tình hình phát hành và sử dụng vốn đối với các Trái Phiếu còn dư nợ trong 03 (ba) năm liên tiếp trước đợt chào bán Trái Phiếu

Không có.

- **Đánh giá về tình hình tài chính và khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn của doanh nghiệp, khả năng trả nợ đối với Trái Phiếu dự kiến phát hành**

Theo kế hoạch kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành, tiền thu được từ hoạt động kinh doanh, đầu tư và các hoạt động khác, sau khi trừ đi các nghĩa vụ thuế phải nộp cho Nhà nước và chi phí hoạt động vẫn đủ để thanh toán cho các khoản nợ đến hạn của Tổ Chức Phát Hành cũng như thanh toán lãi và gốc Trái Phiếu dự kiến phát hành.

2.4. Ý kiến kiểm toán viên đối với Báo cáo tài chính của Tổ Chức Phát Hành

- Công ty kiểm toán: Công ty TNHH PwC (Việt Nam)
- Ý kiến kiểm toán đối với BCTC hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Tổ chức Phát hành: “Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động hợp nhất, tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất và tình hình biến động vốn chủ sở hữu hợp nhất của Tập đoàn cho năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất áp dụng cho các công ty chứng khoán hoạt động tại Việt Nam.”
- Ý kiến kiểm toán đối với BCTC hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Tổ chức Phát hành: “Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính riêng của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động riêng, tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng và tình hình biến động vốn chủ sở hữu riêng của Công ty cho năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng áp dụng cho các công ty chứng khoán hoạt động tại Việt Nam.”

3. Kết quả xếp hạng tín nhiệm đối với Tổ Chức Phát Hành

Không áp dụng.

II. MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH VÀ KẾ HOẠCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

1. Mục đích phát hành

Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán Trái Phiếu (sau khi trừ đi các chi phí của Đợt phát hành) cho mục đích cơ cấu lại nợ của Tổ Chức Phát Hành.

Cụ thể, Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng toàn bộ số tiền thu được từ việc phát hành Trái phiếu để cơ cấu lại toàn bộ khoản nợ của Tổ Chức Phát Hành theo bảng chi tiết dưới đây:

ST T	Số Hợp đồng hạn mức tín dụng (“HĐHM”)	Khế ước nhận nợ/Hợp đồng vay/Hợp đồng giải ngân theo HĐHM tương ứng	Bên cho vay	Ngày giải ngân khoản vay	Ngày đáo hạn khoản vay	Giá trị khoản nợ được cơ cấu (VNĐ)
1	HDCTD/24097	43	Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	05/08/2025	03/11/2025	90.000.000.000
2	HDCTD/24097	44	Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	06/08/2025	03/11/2025	100.000.000.000
3	HDCTD/24097	45	Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	07/08/2025	04/11/2025	80.000.000.000
4	HDCTD/24097	46	Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	11/08/2025	10/11/2025	80.000.000.000

2. Kế hoạch sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu

Số tiền thu được từ việc phát hành Trái Phiếu (sau khi trừ đi các chi phí của Đợt phát hành) sẽ được Tổ Chức Phát Hành sử dụng phù hợp với mục đích phát hành nêu trên.

Để làm rõ, các khoản tiền Tổ Chức Phát Hành thu được phát sinh từ chênh lệch giữa giá mua Trái Phiếu và mệnh giá Trái Phiếu do nhà đầu tư mua Trái Phiếu sau Ngày Phát Hành (nếu có) sẽ được Tổ Chức Phát Hành sử dụng cho các mục đích phù hợp với quy định của pháp luật.

Thời gian sử dụng vốn dự kiến: bắt đầu từ quý IV/2025

III. THUYẾT MINH VIỆC ĐÁP ỨNG CÁC ĐIỀU KIỆN CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

Tổ Chức Phát Hành đáp ứng các điều kiện chào bán trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản đảm bảo theo quy định tại Khoản 3 Điều 26 Thông tư 121; Điều 9, Điều 10 Nghị định 153/2020/NĐ-CP và Khoản 4, Điều 31 của Luật Chứng khoán, cụ thể như sau:

TT	Điều kiện	Quy định có liên quan	Tình trạng đáp ứng
1	Doanh nghiệp phát hành là công ty cổ phần hoặc công ty trách nhiệm hữu hạn được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam.	Điểm a khoản 1 Điều 9 Nghị định 153/2020/NĐ-CP	Đáp ứng. Tổ Chức Phát Hành là một công ty cổ phần được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam. Căn cứ: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (mã số doanh nghiệp) số 0102114648 (Mã số doanh nghiệp cũ 0103014996) do Phòng đăng ký kinh doanh - Sở kế hoạch và đầu tư cấp lần đầu ngày 13/12/2006, thay đổi lần thứ 7 ngày 05/07/2024. Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán số 36/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 25 tháng 12 năm 2006 và sửa đổi bổ sung qua các thời kỳ.
2	Đáp ứng các tỷ lệ an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động theo quy định của pháp luật chuyên ngành.	Điểm c khoản 1 Điều 9 Nghị định 153/2020/NĐ-CP.	Đáp ứng. Tổ Chức Phát Hành đảm bảo các yêu cầu về tỷ lệ an toàn tài chính và tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động. Căn cứ: - Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính năm 2024; - Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2023, 2024; - Báo cáo tài chính hợp nhất quý 1 năm 2025; - Văn bản cam kết trước hoặc tại ngày công bố thông tin về Đợt chào bán Trái Phiếu của Tổ Chức Phát Hành về việc đáp ứng điều kiện này phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.
3	- Có Phương Án Phát Hành Trái Phiếu được	Điểm d khoản 1 Điều 9 và điểm a	Tuân thủ.

TT	Điều kiện	Quy định có liên quan	Tình trạng đáp ứng
	cáp có thẩm quyền phê duyệt và chấp thuận, trong đó dự kiến cụ thể về khối lượng, thời điểm và kế hoạch sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành - Có quyết định của Hội đồng quản trị thông qua phương án phát hành và sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành, xác định rõ tiêu chí, số lượng nhà đầu tư (theo điểm a khoản 4 Điều 31 Luật chứng khoán)	khoản 2 Điều 13 Nghị định 153/2020/NĐ-CP.	Phương Án Phát Hành được Hội đồng quản trị (“HĐQT”) của Tổ Chức Phát Hành phê duyệt. HĐQT của Tổ Chức Phát Hành phê duyệt và chấp thuận Phương Án Phát hành, đồng thời thông qua: - Phương án sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán Trái phiếu như nêu tại mục VI của Phương án Phát hành; - Dự kiến cụ thể về khối lượng, thời điểm và kế hoạch sử dụng vốn của đợt phát hành; - Tiêu chí, số lượng nhà đầu tư nêu tại mục IV.17 của Phương án Phát hành.
4	Có báo cáo tài chính năm trước liền kề của năm phát hành được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán đủ điều kiện theo quy định.	Điểm d khoản 1 Điều 9 và khoản 6 Điều 4 Nghị định 153/2020/NĐ-CP.	Đáp ứng. Căn cứ: Báo cáo tài chính hợp nhất và riêng lẻ đã kiểm toán cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Tổ Chức Phát Hành đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PWC Việt Nam. Công ty TNHH PWC Việt Nam là một tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của đơn vị có lợi ích công chúng theo quy định của Luật Kiểm toán độc lập. Ý kiến kiểm toán đối với Báo cáo tài chính hợp nhất và riêng lẻ là ý kiến chấp nhận toàn phần.
5	Đối tượng tham gia đợt chào bán theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 8 Nghị định 153/2020/NĐ-CP.	Điểm e khoản 1 Điều 9 Nghị định 153/2020/NĐ-CP.	Tuân thủ. Tổ Chức Phát Hành chỉ chào bán Trái Phiếu cho các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật chứng khoán. Trường hợp chào bán cho nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp là cá nhân, Tổ Chức Phát Hành đảm bảo đáp ứng quy định về hồ sơ chào bán cho nhà đầu tư cá nhân theo quy định tại Nghị Định Về Trái Phiếu Riêng Lẻ.
6	Việc chuyển nhượng Trái phiếu chào bán riêng lẻ chỉ được thực	Khoản 4 Điều 31 Luật Chứng khoán	Đáp ứng.

TT	Điều kiện	Quy định có liên quan	Tình trạng đáp ứng
	hiện giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, trừ trường hợp thực hiện theo bản án, quyết định của tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật		Tổ Chức Phát Hành đảm bảo việc chuyển nhượng Trái Phiếu chỉ được thực hiện giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, trừ trường hợp thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật. Nội dung này đã được quy định tại mục X của Phương Án Phát Hành.
7	Tỷ lệ tổng nợ trên vốn chủ sở hữu của công ty chứng khoán không được vượt quá 5 (năm) lần.	Khoản 3 Điều 26 Thông tư 121	Đáp ứng. Căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2024 của Tổ Chức Phát Hành và số liệu tại mục I.2.1 của Phương Án Phát Hành này, hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu của Tổ Chức Phát Hành tại ngày 31/12/2024 và dự kiến sau phát hành đều nhỏ hơn 5 (năm) lần.
8	Nợ ngắn hạn của công ty chứng khoán tối đa bằng tài sản ngắn hạn.	Khoản 3 Điều 26 Thông tư 121	Đáp ứng. Căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2024 của Tổ Chức Phát Hành và số liệu tại mục I.2.1 của Phương Án Phát Hành này, hệ số nợ ngắn hạn/tài sản ngắn hạn của Tổ Chức Phát Hành tại ngày 31/12/2024 và dự kiến sau phát hành đều nhỏ hơn 1 (một).
9	Thời gian phân phối Trái phiếu của đợt chào bán không vượt quá thời hạn theo quy định.	Nghị định 153, Nghị định 65 và Nghị định 08	Tuân thủ. Căn cứ theo quy định tại mục IV.16 của Phương Án Phát Hành này, Tổ Chức Phát Hành sẽ phân phối Trái phiếu không vượt quá 30 ngày kể từ ngày công bố thông tin trước đợt chào bán.

IV. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CƠ BẢN CỦA TRÁI PHIẾU

- Tên Trái Phiếu:** Trái Phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt.
- Loại hình Trái Phiếu:** Trái Phiếu là trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ, không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có bảo đảm, có lãi suất cố định kết hợp lãi suất thả nổi, xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp của Tổ Chức Phát Hành. Các Trái Phiếu của Đợt chào bán sẽ tạo lập các quyền, lợi ích ngang nhau giữa những Người Sở Hữu Trái Phiếu, có nghĩa rằng không Người Sở Hữu Trái Phiếu nào có bất kỳ quyền, lợi ích ưu tiên hoặc khác biệt hơn so với Người Sở Hữu Trái Phiếu khác vì bất kỳ lý do gì.
- Địa điểm tổ chức việc phát hành:** Việt Nam.
- Đồng tiền phát hành và thanh toán:** Đồng Việt Nam (VND).

5. **Mệnh giá:** 100.000.000 VND (Một trăm triệu đồng) /Trái Phiếu.
6. **Khối lượng Trái Phiếu dự kiến phát hành:** 3.000 (Bằng chữ: Ba nghìn) Trái Phiếu.
7. **Tổng giá trị Trái Phiếu dự kiến phát hành:** 300.000.000.000 VND (Bằng chữ: Ba trăm tỷ đồng).
8. **Kỳ hạn Trái Phiếu:** 24 tháng kể từ Ngày Phát Hành.
9. **Ngày Phát Hành:** Là ngày được dự kiến trong Bản công bố thông tin chào bán và được xác định thực tế trên báo cáo kết quả chào bán.
10. **Ngày Đáo Hạn:** là ngày tròn kỳ hạn trái phiếu kể từ Ngày Phát Hành.
11. **Số Đợt chào bán:** 01 (Một) Đợt.
12. **Hình thức Trái Phiếu:** Bút toán ghi sổ, có cấp trích lục danh sách sở hữu Trái Phiếu khi có yêu cầu và/hoặc Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu trong trường hợp văn bản quy phạm pháp luật, quy chế có liên quan của các Cơ quan Nhà nước khác có yêu cầu hoặc theo các trường hợp khác được quy định tại Các Điều Kiện Trái Phiếu và/hoặc Văn Kiện Trái Phiếu.
13. **Hình thức chào bán Trái Phiếu:** Trái phiếu được chào bán riêng lẻ theo quy định của pháp luật có liên quan thông qua Đại Lý Phát Hành.
14. **Giá chào bán:** Bằng 100% mệnh giá Trái Phiếu (Giá chào bán như được đề cập trong Phương Án Phát Hành này là giá sạch (Clean Price)).
15. **Thời gian phát hành Trái Phiếu dự kiến:** Quý 3 năm 2025. Thời gian phát hành Trái phiếu thực tế sẽ do Chủ tịch Hội đồng quản trị/Tổng Giám đốc – Người đại diện theo pháp luật của Tổ Chức Phát Hành hoặc người được Giám đốc ủy quyền hợp lệ quyết định phù hợp với quy định của pháp luật.
16. **Thời gian phân phối Trái Phiếu:**
 - Thời gian phân phối Trái Phiếu không vượt quá 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày công bố thông tin trước Đợt chào bán Trái Phiếu đó;
 - Chi tiết thời điểm bắt đầu chào bán, thời gian chào bán và kết thúc đợt chào bán Trái Phiếu sẽ do Chủ tịch Hội đồng quản trị/Tổng Giám đốc – Người đại diện theo pháp luật của Tổ Chức Phát Hành hoặc người được ủy quyền hợp lệ quyết định, phù hợp với quy định của pháp luật.
17. **Đối tượng tham gia mua Trái Phiếu của Đợt chào bán:**
 - (a) Tiêu chí Nhà Đầu Tư: Tổ Chức Phát Hành chỉ chào bán Trái Phiếu cho Nhà Đầu Tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật.

Trường hợp chào bán cho Nhà Đầu Tư chứng khoán chuyên nghiệp là cá nhân, Tổ Chức Phát Hành đảm bảo đáp ứng quy định về hồ sơ chào bán Trái Phiếu cho nhà đầu tư cá nhân theo quy định tại Nghị Định Về Trái Phiếu Riêng Lẻ.
 - (b) Số lượng Nhà Đầu Tư: Không hạn chế theo quy định của pháp luật.
18. **Lãi suất danh nghĩa dự kiến của Trái Phiếu:**

Lãi suất của Trái Phiếu (“**Lãi Suất**”) được xác định như sau:

- Lãi suất cố định 7,5% (bảy phẩy năm phần trăm)/năm trong suốt thời hạn của Trái phiếu;

Trong đó:

“Kỳ Tính Lãi”, có nghĩa là mỗi thời hạn kéo dài 06 (sáu) tháng liên tục bắt đầu từ (và bao gồm) Ngày Phát Hành cho đến (nhưng không bao gồm) Ngày Đáo Hạn hoặc Ngày Mua Lại Trước Hạn. Trong trường hợp Trái Phiếu được mua lại trước hạn theo quy định của Các Điều Khoản Trái Phiếu thì Kỳ Tính Lãi cuối cùng đối với các Trái Phiếu được mua lại sẽ được tính từ (và bao gồm) ngày cuối cùng của Kỳ Tính Lãi gần nhất cho đến (nhưng không bao gồm) ngày Trái Phiếu được mua lại trước hạn có liên quan.

19. Mua lại Trái Phiếu trước hạn:

Trái Phiếu sẽ được mua lại trước hạn theo các trường hợp quy định dưới đây. Chi tiết việc mua lại Trái Phiếu được thực hiện theo Các Điều Khoản Trái Phiếu và phù hợp với quy định của pháp luật có liên quan, quy chế của Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (“**VSDC**”) và Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam.

(a) Mua lại trước hạn theo thỏa thuận giữa Tổ Chức Phát Hành và Người Sở Hữu Trái Phiếu:

Tổ Chức Phát Hành được phép mua lại trước hạn một phần hoặc toàn bộ Trái Phiếu đang lưu hành vào bất kỳ ngày nào kể từ Ngày Phát Hành và phù hợp với quy định của Pháp Luật và Các Điều Khoản Trái Phiếu.

Chi tiết việc mua lại Trái Phiếu trước hạn trong trường hợp này được thực hiện theo quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu.

(b) Mua lại bắt buộc theo yêu cầu của Người Sở Hữu Trái Phiếu khi xảy ra sự kiện vi phạm:

- (i) Tổ Chức Phát Hành vi phạm Pháp Luật về chào bán, giao dịch Trái Phiếu doanh nghiệp theo quyết định của cấp có thẩm quyền mà vi phạm đó không thể khắc phục hoặc biện pháp khắc phục không được số Người Sở Hữu Trái Phiếu đại diện từ 65% tổng mệnh giá Trái Phiếu cùng loại đang lưu hành trở lên chấp thuận;
- (ii) Tổ Chức Phát Hành vi phạm Phương Án Phát Hành Trái Phiếu mà vi phạm đó không thể khắc phục hoặc biện pháp khắc phục không được số Người Sở Hữu Trái Phiếu đại diện từ 65% tổng mệnh giá Trái Phiếu cùng loại đang lưu hành trở lên chấp thuận;
- (iii) Tổ Chức Phát Hành phải mua lại Trái Phiếu khi xảy ra các sự kiện vi phạm khác theo quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu.

Việc mua lại Trái Phiếu theo quy định tại mục này không áp dụng đối với trường hợp Trái Phiếu bị thu hồi theo quyết định của cơ quan/người có thẩm quyền.

(c) Các trường hợp mua lại khác thực hiện quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu (nếu có) hoặc theo quy định của pháp luật.

20. Biện pháp bảo đảm Trái Phiếu:

- Trái phiếu không có tài sản bảo đảm

21. Quyết định của Người Sở Hữu Trái Phiếu:

Đối với mỗi đợt chào bán Trái Phiếu, Người Sở Hữu Trái Phiếu thông qua các quyết

định/nghị quyết thuộc thẩm quyền của mình đối với các vấn đề liên quan đến Trái Phiếu bằng hình thức biểu quyết tại hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc bằng cách lấy ý kiến thông qua các hình thức phù hợp khác với tỷ lệ thông qua chiếm từ 65% (*sáu mươi lăm phần trăm*) trở lên tổng mệnh giá Trái Phiếu cùng loại đang lưu hành tại thời điểm thông qua quyết định/nghị quyết đó (dù tại hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hay bằng cách lấy ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu bằng văn bản).

Chi tiết về quyết định của Người Sở Hữu Trái Phiếu được quy định cụ thể tại Các Điều Khoản Trái Phiếu.

22. **Luật điều chỉnh:** Pháp luật Việt Nam.

23. **Các điều kiện khác của Trái Phiếu:**

Các điều kiện khác của Trái Phiếu sẽ được quy định cụ thể trong Các Điều Khoản Trái Phiếu và các hợp đồng, thỏa thuận được ký kết nhằm mục đích phát hành Trái Phiếu theo Phương Án Phát Hành này.

V. PHƯƠNG THỨC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

Phát hành riêng lẻ thông qua đại lý phát hành là Công ty Cổ phần Chứng khoán VINA và theo quy định tại Điều 14 Nghị định 153/2020/NĐ-CP, được sửa đổi bởi khoản 11 Điều 1 Nghị định 65/2022/NĐ-CP.

VI. KẾ HOẠCH BỐ TRÍ NGUỒN VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN GỐC, LÃI TRÁI PHIẾU

1. Kế hoạch bố trí nguồn thanh toán lãi, gốc Trái Phiếu: Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng nguồn thu hợp pháp từ hoạt động kinh doanh, nguồn thu từ hoạt động tài chính và các nguồn thu khác của Tổ Chức Phát Hành để thanh toán tiền lãi và khoản tiền gốc của Trái Phiếu khi đến hạn hoặc mua lại trước hạn Trái Phiếu theo quy định tại Hợp đồng đặt mua Trái Phiếu hoặc Hợp đồng mua bán Trái Phiếu.

2. Phương thức thanh toán lãi, gốc Trái Phiếu:

- Thanh toán gốc: Gốc Trái Phiếu sẽ được thanh toán một lần vào Ngày Đáo Hạn và/hoặc vào ngày Trái Phiếu được mua lại trước hạn theo quy định của Các Điều Khoản Trái Phiếu.
- Thanh toán lãi: Lãi trái phiếu được thanh toán vào các Ngày Thanh Toán Lãi, quy định cụ thể tại Các Điều Khoản Trái Phiếu.

Trong đó:

“Ngày Thanh Toán Lãi”, có nghĩa là:

- (i) Đối với Ngày Thanh Toán Lãi đầu tiên, lãi phát sinh cho giai đoạn từ (và bao gồm cả) Ngày Phát Hành đến (nhưng không bao gồm) Ngày Thanh Toán Lãi đầu tiên; và
- (ii) Đối với bất kỳ Ngày Thanh Toán Lãi nào sau Ngày Thanh Toán Lãi đầu tiên, lãi phát sinh cho giai đoạn từ (và bao gồm cả) Ngày Thanh Toán Lãi liền trước đến (nhưng không bao gồm) Ngày Thanh Toán Lãi đó.

Nếu Ngày Thanh Toán Lãi không phải là ngày làm việc thì Ngày Thanh Toán Lãi là ngày làm việc liền sau ngày lễ/hoặc ngày nghỉ đó.

VII. CAM KẾT CÔNG BỐ THÔNG TIN CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

Tổ Chức Phát Hành cam kết công bố thông tin theo quy định tại Nghị Định Về Trái Phiếu Riêng Lẻ và quy định pháp luật hiện hành.

VIII. CAM KẾT KHÁC ĐỐI VỚI NHÀ ĐẦU TƯ MUA TRÁI PHIẾU

1. Tổ Chức Phát Hành cam kết tuân thủ quy định về mục đích sử dụng tiền thu được từ Trái Phiếu.
2. Tổ Chức Phát Hành cam kết thanh toán gốc và lãi Trái Phiếu đúng hạn.
3. Các cam kết khác như được quy định trong Các Điều Kiện Trái Phiếu và Văn Kiện Trái Phiếu.

IX. ĐIỀU KHOẢN VỀ ĐĂNG KÝ, LƯU KÝ TRÁI PHIẾU

Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Tổ Chức Phát Hành công bố thông tin về kết quả chào bán Trái Phiếu, Trái Phiếu sẽ được đăng ký tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (“VSDC”) và được lưu ký tập trung tại VSDC thông qua thành viên lưu ký theo quy định của Nghị Định Về Trái Phiếu Riêng Lẻ.

X. ĐIỀU KHOẢN VỀ GIAO DỊCH TRÁI PHIẾU

Trái Phiếu chỉ được giao dịch giữa các Nhà Đầu Tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật về chứng khoán, trừ trường hợp thực hiện theo bản án, quyết định liên quan của Tòa án có thẩm quyền đã có hiệu lực pháp luật, hoặc phán quyết có liên quan của Trung tâm/Hội đồng trọng tài/Trọng tài viên có thẩm quyền đã có hiệu lực theo quy định của pháp luật được áp dụng, hoặc thực hiện theo quy định của pháp luật về thừa kế.

Chậm nhất 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký trái phiếu của VSDC, Tổ Chức Phát Hành sẽ thực hiện đăng ký giao dịch Trái Phiếu thông qua hệ thống giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ của Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật.

XI. QUYỀN LỢI VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA NHÀ ĐẦU TƯ MUA TRÁI PHIẾU

1. Quyền lợi của Nhà Đầu Tư mua Trái Phiếu:

- Nhà Đầu Tư mua Trái Phiếu được Tổ Chức Phát Hành thanh toán đầy đủ, đúng hạn gốc, lãi Trái Phiếu khi đến hạn và đảm bảo việc thực hiện các quyền kèm theo (nếu có) theo các Văn Kiện Trái Phiếu có liên quan;
- Nhà Đầu Tư mua Trái Phiếu được quyền tiếp cận hồ sơ phát hành và chào bán Trái Phiếu khi có yêu cầu;
- Nhà Đầu Tư mua Trái Phiếu được Tổ Chức Phát Hành công bố thông tin đầy đủ về Dợt phát hành Trái Phiếu theo quy định tại Nghị Định Về Trái Phiếu Riêng Lẻ;
- Nhà Đầu Tư mua Trái Phiếu được dùng Trái Phiếu để chuyển nhượng, cho, tặng, thừa kế, chiết khấu và sử dụng Trái Phiếu làm tài sản bảo đảm trong các giao dịch dân sự, thương mại theo quy định của pháp luật hiện hành;
- Nhà Đầu tư mua Trái Phiếu được quyền yêu cầu Tổ Chức Phát Hành mua lại bắt buộc trước hạn Trái Phiếu khi:
 - o Tổ Chức Phát Hành vi phạm pháp luật về chào bán, giao dịch Trái Phiếu theo quyết định của cơ quan/người có thẩm quyền mà vi phạm đó không thể khắc phục hoặc biện

- pháp khắc phục không được số Người Sở Hữu Trái Phiếu đại diện từ 65% (*sáu mươi lăm phần trăm*) tổng mệnh giá Trái Phiếu cùng loại đang lưu hành trở lên chấp thuận;
- Tổ Chức Phát Hành vi phạm Phương Án Phát Hành Trái Phiếu đã được phê duyệt hợp lệ mà vi phạm đó không thể khắc phục được hoặc biện pháp khắc phục không được số Người Sở Hữu Trái Phiếu đại diện từ 65% (*sáu mươi lăm phần trăm*) tổng mệnh giá Trái Phiếu cùng loại đang lưu hành trở lên chấp thuận;
- Các trường hợp khác được nêu cụ thể tại các Văn Kiện Trái Phiếu có liên quan.
- Nhà Đầu Tư mua Trái Phiếu được yêu cầu người bán Trái Phiếu cung cấp đầy đủ nội dung công bố thông tin của Tổ Chức Phát Hành theo quy định tại Nghị Định Về Trái Phiếu Riêng Lẻ khi mua Trái Phiếu trên thị trường thứ cấp.
- Các quyền khác của Nhà Đầu Tư mua Trái Phiếu theo quy định tại các Văn Kiện Trái Phiếu và quy định của pháp luật.

2. Trách nhiệm của Nhà Đầu Tư mua Trái Phiếu:

- Tiếp cận đầy đủ nội dung công bố thông tin của Tổ Chức Phát Hành; hiểu rõ Các Điều Kiện Trái Phiếu và các cam kết khác của Tổ Chức Phát Hành trước khi quyết định mua và giao dịch Trái Phiếu;
- Hiểu rõ về các rủi ro phát sinh trong việc đầu tư, giao dịch Trái Phiếu; hiểu rõ và đảm bảo tuân thủ quy định về đối tượng nhà đầu tư, giao dịch Trái Phiếu doanh nghiệp riêng lẻ theo quy định tại Nghị Định Về Trái Phiếu Riêng Lẻ và quy định pháp luật liên quan;
- Tự đánh giá, tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình và tự chịu các rủi ro phát sinh trong việc đầu tư và giao dịch Trái Phiếu;
- Trước khi mua Trái Phiếu (cả trên thị trường sơ cấp và thứ cấp), nhà đầu tư phải ký văn bản xác nhận đã hiểu và thực hiện đúng các quy định tại Nghị Định 65/2022/NĐ-CP và tự chịu trách nhiệm đối với quyết định mua Trái Phiếu của mình sau khi ký văn bản xác nhận này;
- Đối tượng mua Trái Phiếu là các tổ chức, cá nhân Việt Nam và tổ chức, cá nhân nước ngoài là Nhà Đầu Tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật chứng khoán Việt Nam;
- Thực hiện giao dịch Trái Phiếu theo quy định tại Điều 16 Nghị định 153/2020/NĐ-CP, được sửa đổi bởi khoản 13 Điều 1 Nghị định 65/2022/NĐ-CP; không được góp vốn đầu tư Trái Phiếu với nhà đầu tư không phải là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp dưới mọi hình thức;
- Khi bán Trái Phiếu trên thị trường thứ cấp phải cung cấp đầy đủ nội dung công bố thông tin của doanh nghiệp phát hành theo quy định tại Nghị định 153/2020/NĐ-CP, Nghị định 65/2022/NĐ-CP và Nghị định 08/2023/NĐ-CP cho nhà đầu tư mua Trái Phiếu;
- Nhà đầu tư mua Trái Phiếu có trách nhiệm theo các quy định của pháp luật hiện hành và các Văn Kiện Trái Phiếu có liên quan;
- Trường hợp nhà đầu tư vi phạm quy định của pháp luật sẽ bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán hoặc xử lý hình sự tùy theo tính chất và mức độ vi phạm.

3. Việc thông qua các vấn đề của những người sở hữu Trái Phiếu:

Các vấn đề liên quan đến Trái Phiếu và Người Sở Hữu Trái Phiếu được thông qua hợp lệ khi được số Người Sở Hữu Trái Phiếu sở hữu từ 65% (*sáu mươi lăm phần trăm*) tổng mệnh giá Trái Phiếu cùng loại đang lưu hành trở lên biểu quyết tán thành. Trình tự, thủ tục thông qua các vấn đề liên quan đến Trái Phiếu và Người Sở Hữu Trái Phiếu được quy định cụ thể tại Các Điều Khoản Trái Phiếu và/hoặc các Văn Kiện Trái Phiếu.

XIV. QUYỀN LỢI VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1. Yêu cầu Người Sở Hữu Trái Phiếu thanh toán đầy đủ tiền mua Trái Phiếu theo các Hợp đồng đặt mua/Hợp đồng mua bán Trái Phiếu.
2. Tuân thủ quy định của pháp luật về việc chào bán Trái Phiếu.
3. Quản lý, sử dụng vốn từ phát hành Trái phiếu theo đúng phương án phát hành Trái Phiếu đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và theo quy định của pháp luật.
4. Thanh toán đầy đủ, đúng hạn lãi, gốc Trái Phiếu khi đến hạn và thực hiện các quyền kèm theo (nếu có) cho chủ sở hữu Trái Phiếu theo Các Điều Khoản Trái Phiếu.
5. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực, đầy đủ của hồ sơ chào bán Trái phiếu và các thông tin công bố; thực hiện chế độ quản lý tài chính, kế toán thống kê và kiểm toán theo quy định của pháp luật.
6. Có trách nhiệm giải thích cho nhà đầu tư các thông tin liên quan đến phương án phát hành, các rủi ro pháp lý, rủi ro đầu tư, rủi ro sử dụng vốn, quyền, lợi ích, trách nhiệm pháp lý của Tổ Chức Phát Hành và của nhà đầu tư.
7. Các quyền lợi và trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật.

XVI. TRÁCH NHIỆM VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC TỔ CHỨC, CÁ NHÂN CUNG CẤP DỊCH VỤ LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

1. **Tổ Chức Tư Vấn:** Tư vấn cho Tổ Chức Phát Hành trình tự thủ tục và hồ sơ phát hành Trái phiếu theo đúng quy định hiện hành. Tổ chức tư vấn là Công ty Cổ phần Chứng Khoán VINA (“VNSC”).
2. **Đại Lý Phát Hành:** Tổ chức giới thiệu về Đợt Phát Hành, phân phối Bản Công Bố Thông Tin và các tài liệu khác liên quan cho các nhà đầu tư tiềm năng để chào bán Trái Phiếu, thực hiện chào bán, thu xếp đặt mua Trái phiếu với các nhà đầu tư tiềm năng, hỗ trợ Tổ Chức Phát Hành xác định Nhà Đầu Tư mua Trái phiếu phải là Nhà Đầu Tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật chứng khoán và các công việc khác có liên quan được quy định cụ thể tại Hợp Đồng Đại Lý Phát Hành Trái Phiếu. Đại lý phát hành là Công ty Cổ phần Chứng khoán VINA
3. **Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu:** Thay mặt Người Sở Hữu Trái Phiếu giám sát việc thực hiện các cam kết của doanh nghiệp phát hành. Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu là Công ty Cổ phần Chứng khoán VINA

XVII. CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN KHÁC

Sẽ được quy định cụ thể trong các điều khoản và điều kiện cụ thể của các tài liệu có liên quan đến Trái Phiếu; các hợp đồng, thỏa thuận được ký kết nhằm mục đích phát hành Trái

Phiếu và do Người đại diện theo pháp luật, Người có thẩm quyền của Tổ Chức Phát Hành hoặc Người được ủy quyền hợp lệ bởi những người này quyết định.

PHỤ LỤC 02: CÁC ĐIỀU KIỆN CỦA TRÁI PHIẾU
TRÁI PHIẾU CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THIÊN VIỆT
(Mã Trái Phiếu: TVS12501)

1. Các Quy Định Chung

- 1.1. Các điều khoản và điều kiện của trái phiếu này ("**Các Điều Kiện Trái Phiếu**") điều chỉnh các trái phiếu do Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt, một công ty chứng khoán được thành lập và hoạt động theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 36/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp lần đầu vào ngày 25/12/2006, được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm ("**Tổ Chức Phát Hành**") chào bán riêng lẻ với tổng mệnh giá tối đa 300.000.000.000 VND (Ba trăm tỷ đồng) ("**Trái Phiếu**") trên cơ sở phương án phát hành Trái Phiếu được Hội đồng quản trị của Tổ Chức Phát Hành phê duyệt theo Nghị quyết số1109/2025.../NQ-HĐQT ngày 11.. tháng 09.. năm 2025 (cùng các sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm (nếu có) ("**Phương Án Phát Hành**") và bản công bố thông tin về chào bán Trái Phiếu riêng lẻ tại thị trường trong nước của Tổ Chức Phát Hành ("**Bản Công bố thông tin**").
- 1.2. Trước khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC (được định nghĩa dưới đây), việc đăng ký, quản lý chuyển nhượng, lưu ký và thanh toán Trái Phiếu ban đầu sẽ được thực hiện bởi Tổ Chức Phát Hành theo Quy Chế Quản Lý Trái Phiếu (được quy định tại Phụ Đính 1 của Các Điều Kiện Trái Phiếu này). Để làm rõ, vì mục đích của Điều Kiện 1.2 này, Tổ Chức Phát Hành sau đây được gọi là "**Đại Lý Đăng Ký**" hay "**Tổ Chức Lưu Ký**" (tùy từng trường hợp áp dụng). Trong trường hợp pháp luật yêu cầu Đại Lý Đăng Ký hoặc Tổ Chức Lưu Ký phải là một tổ chức khác, Tổ Chức Phát Hành sẽ chỉ định một Đại Lý Đăng Ký hoặc Tổ Chức Lưu Ký mới phù hợp với yêu cầu của pháp luật. Mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu (như được định nghĩa dưới đây), bằng việc mua Trái Phiếu, hoặc nhận quyền sở hữu Trái Phiếu theo hình thức khác, chấp nhận việc Trái Phiếu được quản lý bởi Tổ Chức Phát Hành theo Quy Chế Quản lý Trái Phiếu như vậy. Sau khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC và/hoặc được đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch của Sở Giao Dịch Chứng Khoán (được định nghĩa dưới đây), việc đăng ký, lưu ký, quản lý chuyển nhượng và thanh toán Trái Phiếu sẽ được thực hiện theo Các Điều Kiện Trái Phiếu này, quy định/hướng dẫn của VSDC, Sở Giao Dịch Chứng Khoán và các quy định pháp luật có liên quan tại thời điểm đó.
- 1.3. Các Điều Kiện Trái Phiếu này, và các văn kiện, hợp đồng và thỏa thuận khác được ký kết hoặc ban hành sau Ngày Phát Hành (như được định nghĩa dưới đây) có quy định về quyền và nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành và Người Sở Hữu Trái Phiếu đối với các Trái Phiếu được gọi chung là "**Văn Kiện Trái Phiếu**" và thuật ngữ "**Văn Kiện Trái Phiếu**" được dùng để chỉ bất kỳ tài liệu nào trong các tài liệu nói trên.
- 1.4. Bằng việc đặt mua Trái Phiếu hoặc nhận chuyển quyền sở hữu Trái Phiếu theo hình thức khác, mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu (i) đồng ý rằng Tổ Chức Phát Hành có thể đồng thời là Đại Lý Đăng Ký và Tổ Chức Lưu Ký đối với Trái Phiếu và đồng ý miễn trừ mọi xung đột lợi ích thực tế hoặc xung đột lợi ích có thể xảy ra trong tương lai, (ii) xác nhận là đã nghiên cứu kỹ, đồng ý và chấp thuận toàn bộ nội dung của Các Điều Kiện Trái Phiếu này

và các Văn Kiện Trái Phiếu, (iii) có các quyền, lợi ích và nghĩa vụ gắn với Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định của Các Điều Kiện Trái Phiếu này và các Văn Kiện Trái Phiếu.

2. Tính Chất, Loại Hình, Hình Thức và Mệnh Giá

- 2.1. Trái Phiếu là trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có bảo đảm, và xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp của Tổ Chức Phát Hành. Trái Phiếu có thứ tự thanh toán ngang bằng với các nghĩa vụ chung khác không được bảo đảm (dù là nghĩa vụ hiện tại hoặc trong tương lai) của Tổ Chức Phát Hành (trừ các trường hợp ưu tiên thanh toán bắt buộc theo các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan). Các Trái Phiếu có các quyền, lợi ích ngang nhau và không Trái Phiếu nào có bất kỳ quyền ưu tiên nào hơn so với bất kỳ Trái Phiếu nào khác vì bất kỳ lý do nào.
- 2.2. Trái Phiếu được phát hành dưới hình thức bút toán ghi sổ (quyền sở hữu đối với Trái Phiếu được ghi nhận trong Sổ Đăng Ký (như được định nghĩa dưới đây)) và/hoặc dữ liệu điện tử với mệnh giá mỗi Trái Phiếu là 100.000.000 VND (một trăm triệu đồng).
- 2.3. Số lượng Trái Phiếu được phát hành tối đa là 3.000 (Ba nghìn) Trái Phiếu. Số lượng phát hành thực tế là số lượng Trái Phiếu được ghi nhận trong Sổ Đăng Ký.

3. Sổ Đăng Ký và Quyền Sở Hữu Trái Phiếu

- 3.1. Trước khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC, Đại Lý Đăng Ký sẽ lập và lưu giữ một sổ đăng ký Người Sở Hữu Trái Phiếu (“Sổ Đăng Ký”) từ Ngày Phát Hành cho đến khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC hoặc khi Trái Phiếu được mua lại và hủy bỏ (tùy trường hợp nào đến trước). Vì mục đích của Điều Kiện 3.1 này, Sổ Đăng Ký phải có các nội dung chủ yếu sau:
 - a) Tên, địa chỉ trụ sở chính và mã số doanh nghiệp của Tổ Chức Phát Hành;
 - b) Các thông tin chính về Trái Phiếu gồm tổng số Trái Phiếu đã được phát hành, tổng số Trái Phiếu đang lưu hành, Ngày Phát Hành, Ngày Đáo Hạn (như được định nghĩa dưới đây), kỳ hạn, mệnh giá, Lãi Suất (như được định nghĩa dưới đây), phương thức thanh toán lãi và gốc;
 - c) Họ và tên, địa chỉ đăng ký, số, ngày cấp và nơi cấp chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân (hoặc tài liệu chứng thực cá nhân hợp pháp khác) của Người Sở Hữu Trái Phiếu là cá nhân; tên, địa chỉ đăng ký, mã số doanh nghiệp và/hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc tương đương) của Người Sở Hữu Trái Phiếu là tổ chức tại thời điểm sở hữu Trái Phiếu;
 - d) Thông tin về Trái Phiếu do từng Người Sở Hữu Trái Phiếu sở hữu; và
 - e) Chi tiết về tài khoản nhận gốc, lãi và các khoản thanh toán khác liên quan đến Trái Phiếu của Người Sở Hữu Trái Phiếu theo thông báo hoặc đăng ký của Người Sở Hữu Trái Phiếu với Đại Lý Đăng Ký và hoặc Tổ Chức Lưu Ký tại từng thời điểm.
- 3.2. Kể từ thời điểm Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC theo quy định tại Điều Kiện 4.1, việc lập, cập nhật và lưu giữ Sổ Đăng Ký, nội dung và hình thức của Sổ Đăng Ký và việc chuyển nhượng Trái Phiếu sẽ theo các quy định có liên quan của pháp luật Việt Nam, các quy chế của VSDC và Sở Giao Dịch Chứng Khoán (nếu áp dụng). Việc tạm ngừng giao dịch Trái Phiếu (nếu có) nhằm phục vụ việc đăng ký Trái Phiếu tại VSDC sẽ tuân theo các văn bản pháp luật có liên quan và các quy chế của VSDC.
- 3.3. Trừ trường hợp pháp luật có quy định khác, Người Sở Hữu Trái Phiếu, đối với mỗi Trái Phiếu được ghi nhận thuộc sở hữu của mình trong Sổ Đăng Ký, sẽ được coi là chủ sở hữu hợp pháp và duy nhất của Trái Phiếu đó về mọi phương diện và cho mọi mục đích liên quan đến Trái Phiếu đó. Khi được sử dụng trong Các Điều Kiện Trái Phiếu này, “Người

Sở Hữu Trái Phiếu”, đối với bất kỳ Trái Phiếu nào, có nghĩa là (i) tổ chức/cá nhân được đăng ký là người sở hữu Trái Phiếu đó trong Sổ Đăng Ký (khi Trái Phiếu chưa được đăng ký tại VSDC), hoặc (ii) tổ chức/cá nhân được xác định là chủ sở hữu hợp pháp của Trái Phiếu đó theo các quy định có liên quan của pháp luật Việt Nam, VSDC và Sở Giao Dịch Chứng Khoán (nếu áp dụng). Khi Trái Phiếu chưa được đăng ký tại VSDC, Sổ Đăng Ký có giá trị hợp lệ và cao nhất để xác định quyền sở hữu Trái Phiếu của Người Sở Hữu Trái Phiếu.

- 3.4. Tổ chức phát hành sẽ cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu Trái Phiếu cho Người Sở hữu trái phiếu trong trường hợp Người sở hữu trái phiếu đặt mua trái phiếu từ Tổ Chức Phát Hành hoặc Trái phiếu được chuyển nhượng. Mỗi Giấy chứng nhận sở hữu Trái phiếu sẽ được đánh số riêng biệt để nhận biết và sẽ được ghi trong Sổ Đăng Ký của Đại lý lưu ký.
- 3.5. Trước khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC, mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu, khi có yêu cầu bằng văn bản hoặc bằng hình thức khác được Tổ Chức Phát Hành chấp thuận, sẽ được cấp 1 (một) trích lục Sổ Đăng Ký ghi nhận việc sở hữu số Trái Phiếu được đăng ký của mình phù hợp với Các Điều Khoản Trái Phiếu này. Khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC, việc cấp trích lục Sổ Đăng Ký hoặc tài liệu tương đương sẽ được thực hiện theo các quy định có liên quan của pháp luật Việt Nam và VSDC, Các Điều Khoản Trái Phiếu này (trong phạm vi các quy định đó phù hợp với pháp luật Việt Nam và quy định của VSDC).
- 3.6. Người Sở Hữu Trái Phiếu được tự do bán, chuyển nhượng, tặng, cho, góp vốn, trao đổi, để lại thừa kế, chiết khấu hoặc chuyển quyền sở hữu Trái Phiếu theo hình thức khác (sau đây được gọi chung là “chuyển nhượng”), hoặc được sử dụng Trái Phiếu làm tài sản bảo đảm hoặc tham gia các quan hệ dân sự và/ hoặc thương mại hợp pháp khác phù hợp với quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu và pháp luật Việt Nam có liên quan.

4. Đăng Ký, Lưu Ký, Và Giao Dịch Trái Phiếu

4.1. Đăng Ký, Lưu Ký, Và Giao Dịch Trái Phiếu

- a) Trước khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC, Trái Phiếu phải được đăng ký và lưu ký tại Đại Lý Đăng Ký và Tổ Chức Lưu Ký theo quy định của pháp luật, Các Điều Khoản Trái Phiếu này và các Văn Kiện Trái Phiếu khác;
- b) Trái Phiếu sẽ được giao dịch trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán. Tổ Chức Phát Hành sẽ có trách nhiệm thực hiện việc đăng ký và/hoặc lưu ký Trái Phiếu theo Các Điều Khoản Trái Phiếu này, các quy định có liên quan của VSDC và pháp luật Việt Nam. Việc chuyển nhượng Trái Phiếu trong quá trình làm thủ tục đăng ký và/hoặc lưu ký Trái Phiếu tại VSDC (nếu áp dụng) sẽ theo quy định/hướng dẫn của VSDC và các quy định pháp luật có liên quan tại thời điểm đó.

4.2. Giao dịch Trái Phiếu

- a) Khi Trái Phiếu chưa được đăng ký tại VSDC, quyền sở hữu Trái Phiếu chỉ được chuyển giao thông qua chuyển nhượng và đăng ký vào Sổ Đăng Ký theo thủ tục quy định trong Quy Chế Quản Lý Trái Phiếu. Khi đó, bên nhận chuyển nhượng bất kỳ Trái Phiếu nào chỉ được coi là Người Sở Hữu Trái Phiếu (và bên chuyển nhượng chỉ chấm dứt tư cách Người Sở Hữu Trái Phiếu) đối với Trái Phiếu đó khi thông tin về bên nhận chuyển nhượng và việc sở hữu Trái Phiếu của bên nhận chuyển nhượng được ghi vào Sổ Đăng Ký; và
- b) Sau khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC và được đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch của Sở Giao Dịch Chứng Khoán, việc chuyển giao và ghi nhận quyền sở hữu Trái Phiếu sẽ theo các quy định có liên quan của pháp luật Việt Nam, VSDC và Sở Giao Dịch Chứng Khoán (nếu áp dụng).

5. Kỳ Hạn Trái Phiếu

Trái Phiếu có kỳ hạn 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ Ngày Phát Hành (như được định nghĩa dưới đây).

Ngày phát hành là ngày được xác định thực tế trên báo cáo kết quả phát hành Trái Phiếu nộp cho Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) sau khi kết thúc đợt chào bán. (**“Ngày Phát Hành”**).

Ngày đáo hạn là ngày kết thúc thời hạn tròn 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ Ngày Phát Hành (**“Ngày Đáo Hạn”**).

6. Cam Đoan Và Bảo Đảm; Cam Kết

6.1. Cam Đoan Và Bảo Đảm

Tổ Chức Phát Hành cam đoan và bảo đảm rằng các khẳng định sau là trung thực, chính xác và không gây nhầm lẫn vào bất kỳ ngày nào trong khi còn bất kỳ Trái Phiếu nào đang lưu hành:

- a) Tổ Chức Phát Hành có đầy đủ quyền, quyền hạn, thẩm quyền và đã thực hiện các thủ tục và có các chấp thuận nội bộ cần thiết phù hợp với điều lệ và các quy chế, quy định nội bộ đang có hiệu lực của Tổ Chức Phát Hành để phát hành Trái Phiếu và thực hiện các nghĩa vụ theo Trái Phiếu;
- b) Trái Phiếu, khi được phát hành, sẽ xác lập các nghĩa vụ hợp pháp, có hiệu lực, có giá trị ràng buộc và có thể thi hành đối với Tổ Chức Phát Hành theo Các Điều Kiện Trái Phiếu này và các Văn Kiện Trái Phiếu khác.
- c) Việc Tổ Chức Phát Hành chào bán và phát hành Trái Phiếu sẽ không (i) vi phạm bất kỳ điều khoản nào của điều lệ, các quy chế, quy định nội bộ đang có hiệu lực của Tổ Chức Phát Hành, (ii) vi phạm hoặc dẫn đến vi phạm các quy định của pháp luật có liên quan đang áp dụng tại Ngày Phát Hành, hoặc (iii) trái với, mâu thuẫn hoặc dẫn đến bất kỳ sự vi phạm nào đối với bất kỳ hợp đồng hay thỏa thuận nào mà Tổ Chức Phát Hành là một bên.
- d) Tổ Chức Phát Hành đã xin được mọi chấp thuận cần thiết từ (các) cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về việc (i) chào bán và phát hành Trái Phiếu, ký kết và ban hành các Văn Kiện Trái Phiếu; và (ii) thực hiện và tuân thủ các nghĩa vụ, thỏa thuận và cam kết của Tổ Chức Phát Hành theo Trái Phiếu và các Văn Kiện Trái Phiếu.
- e) Khi chào bán và phát hành Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành đáp ứng đầy đủ các điều kiện, yêu cầu và quy định của Luật Doanh Nghiệp, Luật Chứng Khoán, Nghị Định 153, Nghị định số 65, Nghị định số 08, Thông Tư 118, Thông Tư 96 và các văn bản pháp luật hiện hành nhằm hướng dẫn thi hành, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế của các văn bản quy phạm pháp luật này, kể cả các yêu cầu về tỷ lệ an toàn vốn và các hạn chế khác về đảm bảo an toàn trong hoạt động đối với các ngành nghề kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành (nếu có).
- f) Mục đích chào bán Trái Phiếu nêu tại phần có tiêu đề “Kế hoạch sử dụng và trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán” của Bản công bố thông tin là phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

6.2. Tài Khoản Phong Tỏa

Tổ Chức Phát Hành sẽ mở một tài khoản phong tỏa để nhận tiền mua Trái Phiếu từ những Người Sở Hữu Trái Phiếu theo đợt chào bán (**“Tài Khoản Phong Tỏa”**) tại một ngân hàng thương mại được thành lập và được cấp phép hoạt động tại Việt Nam.

6.3. Công Bố Và Cung Cấp Thông Tin

Tổ Chức Phát Hành cam kết tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về chế độ công bố thông tin của doanh nghiệp chào bán và phát hành trái phiếu riêng lẻ.

6.4. Cam Kết Khác

- a) Tổ Chức Phát Hành phải tuân thủ các cam kết theo thỏa thuận với tất cả những Người Sở Hữu Trái Phiếu liên quan đến Trái Phiếu.
- b) Tổ Chức Phát Hành cam kết tuân thủ các quy định của pháp luật áp dụng đối với hoạt động kinh doanh của mình (về mọi khía cạnh quan trọng) và áp dụng đối với Trái Phiếu; xin gia hạn, duy trì hiệu lực và tuân thủ mọi chấp thuận cần thiết và quan trọng cho hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành cũng như cho việc thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào của Tổ Chức Phát Hành theo Trái Phiếu và các Văn Kiện Trái Phiếu.
- c) Tổ Chức Phát Hành sẽ không ký kết hoặc là một bên trong bất kỳ hợp đồng hay thỏa thuận nào mà mâu thuẫn hoặc dẫn đến bất kỳ sự vi phạm nào đối với việc phát hành Trái Phiếu.
- d) Tổ Chức Phát Hành cam kết sử dụng tiền thu được từ phát hành Trái Phiếu cho mục đích đã công bố tại Bản công bố thông tin.

7. Lãi

7.1. Trái Phiếu sẽ được hưởng lãi với lãi suất (“Lãi Suất”) đối với tất cả các Kỳ Tính Lãi (như được định nghĩa dưới đây) như sau:

“Lãi suất”, có nghĩa là lãi suất cố định 7,5% (bảy phẩy năm phần trăm)/năm trong suốt thời hạn của Trái phiếu

Trong đó:

“Kỳ Tính Lãi”, có nghĩa là mỗi thời hạn kéo dài 06 (sáu) tháng liên tục bắt đầu từ (và bao gồm) Ngày Phát Hành cho đến (nhưng không bao gồm) Ngày Đáo Hạn hoặc Ngày Mua Lại Trước Hạn. Trong trường hợp Trái Phiếu được mua lại trước hạn theo quy định của Các Điều Kiện Trái Phiếu thì Kỳ Tính Lãi cuối cùng đối với các Trái Phiếu được mua lại sẽ được tính từ (và bao gồm) ngày cuối cùng của Kỳ Tính Lãi gần nhất cho đến (nhưng không bao gồm) ngày Trái Phiếu được mua lại trước hạn có liên quan.

7.2. Trái Phiếu sẽ hưởng lãi theo Lãi Suất cho giai đoạn từ (và bao gồm cả) Ngày Phát Hành cho đến (nhưng không bao gồm) Ngày Đáo Hạn hoặc Ngày Mua Lại Trước Hạn. Lãi phát sinh trên khoản tiền gốc của Trái Phiếu được tính cho số ngày thực tế đã trôi qua trên cơ sở một năm có 365 (ba trăm sáu mươi lăm) ngày.

7.3. Lãi trên khoản tiền gốc của Trái Phiếu sẽ đến hạn và được thanh toán vào mỗi “Ngày Thanh Toán Lãi” như sau:

- a) Đối với Ngày Thanh Toán Lãi đầu tiên, lãi phát sinh cho giai đoạn từ (và bao gồm cả) Ngày Phát Hành đến (nhưng không bao gồm) Ngày Thanh Toán Lãi đầu tiên; và
- b) Đối với bất kỳ Ngày Thanh Toán Lãi nào sau Ngày Thanh Toán Lãi đầu tiên, lãi phát sinh cho giai đoạn từ (và bao gồm cả) Ngày Thanh Toán Lãi liền trước đến (nhưng không bao gồm) Ngày Thanh Toán Lãi đó.

Nếu Ngày Thanh Toán Lãi không phải là ngày làm việc thì Ngày Thanh Toán Lãi là ngày làm việc liền sau ngày lễ/hoặc ngày nghỉ đó.

7.4. Trừ trường hợp quy định tại Điều Kiện 8(c), Trái Phiếu sẽ ngừng hưởng lãi từ Ngày Đáo Hạn hoặc Ngày Mua Lại Trước Hạn (tùy trường hợp áp dụng), trừ khi vào ngày đó tiền gốc của Trái Phiếu không được thanh toán đầy đủ. Trong trường hợp đó, khoản gốc của

Trái Phiếu bị chậm thanh toán sẽ tiếp tục được hưởng lãi với lãi suất được quy định tại Điều Khoản 7.5 dưới đây.

- 7.5. Trừ khi những Người Sở Hữu Trái Phiếu có chấp thuận khác và phù hợp với mức độ pháp luật cho phép, Tổ Chức Phát Hành phải thanh toán lãi trên bất kỳ khoản tiền nào bị chậm thanh toán (dù là gốc, lãi hay bất kỳ khoản thanh toán nào khác theo Các Điều Khoản Trái Phiếu này) với lãi suất quá hạn bằng 150% (một trăm năm mươi phần trăm) của Lãi Suất. Lãi Suất đang áp dụng vào ngày liền trước ngày đến hạn thanh toán của khoản tiền đó. Trong trường hợp pháp luật Việt Nam áp dụng có quy định mức lãi suất tối đa đối với bất kỳ khoản tiền chậm thanh toán nào nêu trên mà mức lãi suất tối đa đó thấp hơn mức lãi suất quy định tại Điều Khoản 7.5 này, lãi suất được áp dụng sẽ là lãi suất tối đa theo quy định của pháp luật đó.

Lãi quá hạn sẽ được tính cho số ngày thực tế trôi qua trong giai đoạn từ (và gồm cả) ngày đến hạn thanh toán đến (nhưng không gồm cả) ngày khoản tiền chậm thanh toán được Tổ Chức Phát Hành thực tế thanh toán trên cơ sở một năm có 365 (ba trăm sáu mươi lăm) ngày.

- 7.6. Để tránh nhầm lẫn, nếu phát sinh việc chậm thanh toán, Tổ Chức Phát Hành phải thanh toán khoản tiền chậm thanh toán cùng với lãi quá hạn vào bất kỳ thời điểm nào sau ngày đến hạn thanh toán có liên quan nhưng nếu quá thời gian khắc phục theo quy định tại Điều Khoản 10.2 mà Tổ Chức Phát Hành chưa thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán theo Trái Phiếu thì sẽ cấu thành một Sự Kiện Vi Phạm.
- 7.7. Để làm rõ, trong trường hợp tiền lãi phát sinh trên mỗi Trái Phiếu không phải là một số nguyên thì tiền lãi sẽ được làm tròn đến hàng thập phân thứ 03 (ba) sau dấu phẩy và tổng số tiền lãi Trái Phiếu của mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu nhận được sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị.

8. Thanh Toán

Trước khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC, việc thanh toán gốc, lãi và các khoản tiền khác liên quan đến Trái Phiếu sẽ được thực hiện theo các quy định dưới đây. Từ khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC, việc thanh toán gốc, lãi và các khoản tiền khác liên quan đến Trái Phiếu sẽ được thực hiện theo các quy định của pháp luật Việt Nam và của VSDC và các quy định dưới đây (trong phạm vi các quy định dưới đây không trái hoặc xung đột với các quy định của pháp luật Việt Nam và VSDC, nếu có xung đột, các quy định của VSDC sẽ được ưu tiên áp dụng):

- a) Việc thanh toán gốc, lãi và các khoản tiền khác liên quan đến Trái Phiếu sẽ được thực hiện bằng cách chuyển khoản vào ngày đến hạn thanh toán có liên quan (trừ trường hợp quy định tại mục (d) của Điều Khoản này) vào tài khoản được Người Sở Hữu Trái Phiếu đăng ký trong Sổ Đăng Ký.
- b) Tổ Chức Phát Hành sẽ thanh toán tiền lãi Trái Phiếu đã phát sinh và đến hạn vào mỗi Ngày Thanh Toán Lãi theo quy định của Các Điều Khoản Trái Phiếu này. Để làm rõ, tiền lãi phải thanh toán vào mỗi Ngày Thanh Toán Lãi là tiền lãi được xác định theo Điều Khoản 7 cho Kỳ Tính Lãi có liên quan.
- c) Tổ Chức Phát Hành sẽ thanh toán tiền gốc Trái Phiếu (cùng với tiền lãi đã phát sinh nhưng chưa được thanh toán) vào Ngày Đáo Hạn, Ngày Mua Lại Trước Hạn theo Các Điều Khoản Trái Phiếu này. Để tránh nhầm lẫn, (i) tiền gốc của mỗi Trái Phiếu chính là mệnh giá của Trái Phiếu đó, và (ii) tiền lãi đã phát sinh nhưng chưa được thanh toán là tiền lãi được xác định theo các quy định tương ứng tại Điều Khoản 7 (gồm cả lãi trên

gốc Trái Phiếu hoặc lãi quá hạn, nếu có) và chưa được thanh toán tương ứng với Trái Phiếu đó.

- d) Nếu ngày đến hạn của một khoản thanh toán liên quan đến Trái Phiếu không phải là Ngày Làm Việc thì Tổ Chức Phát Hành sẽ thanh toán khoản tiền đến hạn đó vào Ngày Làm Việc liền sau ngày đó. Trừ trường hợp quy định tại mục (e) của Điều Khoản 8 này, Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ không được hưởng lãi hay bất kỳ lợi ích nào khác trên số tiền bị chậm thanh toán do ngày đến hạn thanh toán số tiền đó không phải là một Ngày Làm Việc.
- e) Nếu Ngày Đáo Hạn hoặc Ngày Mua Lại Trước Hạn không phải là Ngày Làm Việc thì đối với mỗi Trái Phiếu đang lưu hành vào ngày đó, Tổ Chức Phát Hành phải trả lãi trên tiền gốc Trái Phiếu theo Lãi Suất đang áp dụng cho Kỳ Tính Lãi có phát sinh ngày đến hạn đó cho giai đoạn tính từ và gồm cả ngày đến hạn đó đến nhưng không gồm cả Ngày Làm Việc ngay sau ngày đến hạn đó trên cơ sở một năm có 365 (ba trăm sáu mươi lăm) ngày.
- f) Chỉ những Người Sở Hữu Trái Phiếu có tên trong Sổ Đăng Ký của Tổ Chức Phát Hành hoặc danh sách tổng hợp Người Sở Hữu Trái Phiếu (hoặc tài liệu tương tự) của VSDC (nếu áp dụng) lập tại Thời Điểm Khóa Sổ (như được định nghĩa dưới đây) cho một lần thanh toán mới được nhận tiền thanh toán trong lần thanh toán đó và đối với các giao dịch chuyển nhượng Trái Phiếu diễn ra sau Thời Điểm Khóa Sổ thì bên nhận chuyển nhượng sẽ không được nhận các khoản thanh toán liên quan đến Trái Phiếu cho lần thanh toán có liên quan đó trừ trường hợp bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng có thỏa thuận khác.
- g) Mọi khoản thanh toán đối với Trái Phiếu cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ được phân bổ cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu trên cơ sở tỷ lệ sở hữu Trái Phiếu (tính theo mệnh giá) tương ứng của họ tại Thời Điểm Khóa Sổ có liên quan và theo thứ tự sau (trừ trường hợp pháp luật có quy định khác và/hoặc Người Sở Hữu Trái Phiếu và Tổ Chức Phát Hành có thỏa thuận khác không trái với quy định của pháp luật):
 - (i) Thứ nhất, thanh toán tiền lãi phát sinh trên lãi Trái Phiếu bị quá hạn;
 - (ii) Thứ hai, thanh toán tiền lãi phát sinh trên gốc Trái Phiếu bị quá hạn;
 - (iii) Thứ ba, thanh toán tiền lãi Trái Phiếu; và
 - (iv) Thứ tư, thanh toán tiền gốc Trái Phiếu.

9. Mua Lại và Hủy Bỏ Trái Phiếu

9.1. Mua Lại Vào Ngày Đáo Hạn

Trừ khi được mua lại trước hạn theo quy định tại Điều Khoản 9.2, Điều Khoản 9.3 và Điều Khoản 9.4 dưới đây hoặc bị hủy bỏ trước hạn theo quy định của Các Điều Khoản Trái Phiếu này (tùy từng trường hợp áp dụng), vào Ngày Đáo Hạn của Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành sẽ mua lại toàn bộ các Trái Phiếu đang lưu hành với mức giá mua lại mỗi Trái Phiếu bằng tổng mệnh giá, lãi và tất cả các khoản tiền khác (nếu có) đã phát sinh nhưng chưa được thanh toán đối với Trái Phiếu tính đến Ngày Đáo Hạn đó.

9.2. Mua Lại Trái Phiếu Trước Hạn Theo Thỏa Thuận Giữa Tổ Chức Phát Hành Và Người Sở Hữu Trái Phiếu

- a) Trừ trường hợp pháp luật có quy định khác và trước khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC, Tổ Chức Phát Hành được phép mua lại toàn bộ hoặc một phần số Trái Phiếu đang lưu hành bằng việc gửi một thông báo chào mua Trái Phiếu (“Thông Báo Chào Mua”) cho Tổ Chức Lưu Ký và/hoặc Người Sở Hữu Trái Phiếu trước Ngày Mua Lại Trước Hạn. Thông Báo Chào Mua phải nêu rõ phương thức tổ chức mua lại, tổng số

Trái Phiếu chào mua lại, giá mua lại, Ngày Mua Lại Trước Hạn, Ngày Đăng Ký Cuối Cùng và Thời Hạn Đăng Ký Bán tương ứng và các điều kiện, điều khoản khác (nếu có). Trong đó, Ngày Đăng Ký Cuối Cùng là Ngày Làm Việc sau ngày của Thông Báo Chào Mua và không muộn hơn Ngày Làm Việc liền trước Ngày Mua Lại Trước Hạn. Để làm rõ, Tổ Chức Phát Hành có trách nhiệm thực hiện công bố thông tin trước khi mua lại trước hạn Trái Phiếu cho Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc cơ quan Nhà nước trong thời hạn phù hợp với quy định của pháp luật (nếu pháp luật có quy định).

- b) Sau khi nhận được Thông Báo Chào Mua của Tổ Chức Phát Hành, Tổ Chức Lưu Ký sẽ thực hiện các thủ tục chào mua phù hợp với các Văn Kiện Trái Phiếu và các văn bản pháp luật có liên quan (bao gồm việc gửi Thông Báo Chào Mua cho Người Sở Hữu Trái Phiếu). Để làm rõ, Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền chấp nhận hoặc từ chối bán lại một phần hoặc toàn bộ số Trái Phiếu được chào mua cho Tổ Chức Phát Hành. Trường hợp chấp nhận bán lại Trái Phiếu, Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ gửi thông báo xác nhận bằng văn bản hoặc bằng hình thức khác do Tổ Chức Lưu Ký quy định, trong đó nêu rõ số lượng Trái Phiếu mà Người Sở Hữu Trái Phiếu đăng ký bán lại (“Thông Báo Đăng Ký Bán Lại Trái Phiếu”) đến Tổ Chức Lưu Ký trước khi kết thúc Thời Hạn Đăng Ký Bán. Để làm rõ, kể từ thời điểm Người Sở Hữu Trái Phiếu gửi Thông Báo Đăng Ký Bán Lại Trái Phiếu, Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ không được quyền rút lại việc bán lại Trái Phiếu trước hạn cho Tổ Chức Phát Hành theo Thông Báo Đăng Ký Bán Lại Trái Phiếu đã gửi, và các Trái Phiếu đã được đăng ký bán lại cho Tổ Chức Phát Hành sẽ không được chuyển nhượng cho bất kỳ tổ chức/cá nhân nào khác ngoài Tổ Chức Phát Hành hoặc được sử dụng để chiết khấu, tạo lập bất kỳ biện pháp bảo đảm nào hoặc bất cứ nghĩa vụ nào liên quan đến Trái Phiếu được đăng ký bán lại theo Thông Báo Đăng Ký Bán Lại Trái Phiếu.
- c) Nếu Trái Phiếu được đăng ký, lưu ký tại VSDC và đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch của Sở Giao Dịch Chứng Khoán, việc mua lại Trái Phiếu sẽ được thực hiện theo quy định tại mục (a) cho đến mục (b) nêu trên (trong phạm vi không trái với quy định của pháp luật có liên quan, quy định của VSDC và Sở Giao Dịch Chứng Khoán), và các quy định của pháp luật có liên quan và quy chế của VSDC và Sở Giao Dịch Chứng Khoán có hiệu lực tại thời điểm đó.

9.3. Mua Lại Khi Xảy Ra Sự Kiện Vi Phạm

Tổ Chức Phát Hành phải mua lại toàn bộ Trái Phiếu đang lưu hành theo yêu cầu của Người Sở Hữu Trái Phiếu khi xảy ra Sự Kiện Vi Phạm phù hợp với quy định tại Điều Kiện 10.

9.4. Mua Lại Trái Phiếu Sau Khi Trái Phiếu được đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch của Sở Giao Dịch Chứng Khoán

Nếu Trái Phiếu đã được đăng ký tại VSDC và đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch của Sở Giao Dịch Chứng Khoán thì trừ trường hợp pháp luật có liên quan hoặc các quy định, quy chế của Sở Giao Dịch Chứng Khoán hoặc của VSDC có quy định khác, bên cạnh việc mua lại trước hạn Trái Phiếu theo quy định tại Điều Kiện 9.2(c) và các hình thức mua lại trước hạn khác không trái với các quy định của pháp luật, Tổ Chức Phát Hành có thể mua Trái Phiếu tại bất kỳ thời điểm nào từ sau Ngày Phát Hành, từ bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào và theo bất kỳ giá nào phù hợp với quy định pháp luật có liên quan, quy chế của VSDC và Sở Giao Dịch Chứng Khoán.

9.5. Hủy Bỏ

Tất cả Trái Phiếu được Tổ Chức Phát Hành mua lại hoặc mua theo Các Điều Khoản Trái Phiếu này sẽ được hủy bỏ ngay lập tức và không được phát hành lại hoặc bán lại (trừ trường hợp pháp luật có liên quan có quy định khác).

10. Sự Kiện Vi Phạm

10.1. Sự Kiện Vi Phạm

Bất kỳ sự kiện nào sau đây sẽ được coi là một sự kiện vi phạm ("**Sự Kiện Vi Phạm**"):

- a) Không thanh toán gốc Trái Phiếu: Tổ Chức Phát Hành không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ gốc Trái Phiếu vào ngày đến hạn thanh toán có liên quan và việc không thanh toán đó không được khắc phục trong thời hạn 07 (bảy) Ngày Làm Việc từ ngày đến hạn có liên quan;
- b) Không thanh toán các khoản tiền khác: Tổ Chức Phát Hành không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ lãi hay bất kỳ khoản tiền nào khác (mà không phải gốc) theo Trái Phiếu vào ngày đến hạn thanh toán có liên quan và việc không thanh toán đó không được khắc phục trong thời hạn 07 (bảy) Ngày Làm Việc từ ngày đến hạn có liên quan;
- c) Vi phạm mục đích phát hành: Tổ Chức Phát Hành vi phạm mục đích phát hành nêu tại Phương Án Phát Hành và Bản Công Bố Thông Tin và vi phạm này vẫn tiếp diễn và không được khắc phục trong thời gian 07 (bảy) Ngày Làm Việc từ ngày nhận được thông báo về vi phạm đó từ Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu;
- d) Mất khả năng thanh toán: Tổ Chức Phát Hành mất khả năng thanh toán hoặc không thể thanh toán, hoặc thừa nhận không có khả năng thanh toán nợ đến hạn hoặc lâm vào tình trạng khác làm phát sinh quyền yêu cầu mở thủ tục phá sản đối với Tổ Chức Phát Hành của chủ nợ nói chung theo quy định của pháp luật về phá sản và vi phạm đó vẫn tiếp diễn và không được khắc phục trong thời gian 07 (bảy) Ngày Làm Việc;
- e) Phá sản, giải thể: Nếu có lệnh hoặc một nghị quyết được thông qua về việc phá sản, thanh lý hoặc giải thể đối với Tổ Chức Phát Hành, hoặc khi Tổ Chức Phát Hành đã tiến hành bất cứ thủ tục phá sản, thanh lý hay giải thể nào (trừ khi Tổ Chức Phát Hành được thanh lý liên quan đến việc sáp nhập, hợp nhất và công ty được thành lập sau khi sáp nhập, hợp nhất tiếp nhận toàn bộ nghĩa vụ liên quan đến Trái Phiếu); hoặc
- f) Vi phạm các nghĩa vụ khác: Tổ Chức Phát Hành vi phạm cam kết hoặc nghĩa vụ của mình trong bất kỳ Văn Kiện Trái Phiếu nào hoặc Các Điều Khoản Trái Phiếu này hoặc Bản Công Bố Thông Tin (mà không phải là các nghĩa vụ được điều chỉnh bởi các Sự Kiện Vi Phạm nêu trên) mà vi phạm đó không có khả năng khắc phục hoặc không được khắc phục trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày nhận được thông báo vi phạm từ Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, Đại Lý Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm hoặc bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào;
- g) Cho phép và chấp thuận: Tổ Chức Phát Hành không tiến hành hay thực hiện bất kỳ hành động, yêu cầu hoặc thủ tục nào (kể cả việc xin các chấp thuận, phê chuẩn, cho phép hoặc tiến hành việc đăng ký, thông báo) mà cần phải được tiến hành hoặc thực hiện bởi Tổ Chức Phát Hành để: (i) cho phép Tổ Chức Phát Hành phát hành Trái Phiếu; thực hiện và tuân thủ các nghĩa vụ của mình theo Trái Phiếu một cách hợp pháp và/hoặc (ii) đảm bảo rằng các nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành theo Trái Phiếu là có tính ràng buộc và có thể thi hành đối với Tổ Chức Phát Hành mà vi phạm này không khắc phục được trong vòng

15 (mười lăm) ngày từ ngày Tổ Chức Phát Hành nhận được thông báo của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu về vi phạm đó; hoặc

h) Vi phạm chéo:

- Tổ Chức Phát Hành không thanh toán bất kỳ Khoản Nợ nào (như được định nghĩa dưới đây) của mình khi đến hạn hoặc bị tuyên bố đến hạn trước ngày đáo hạn đã định (hoặc khi kết thúc thời gian ân hạn áp dụng đối với Khoản Nợ đó, nếu có);
- Có bất kỳ Khoản Nợ nào của Tổ Chức Phát Hành bị tuyên bố đến hạn trước ngày đáo hạn đã định do Tổ Chức Phát Hành vi phạm nghĩa vụ liên quan đến Khoản Nợ đó;
- Tổ Chức Phát Hành không thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh khi đến hạn (hoặc khi kết thúc thời gian ân hạn áp dụng đối với nghĩa vụ bảo lãnh đó, nếu có) cho bất kỳ Khoản Nợ nào của bất kỳ tổ chức/cá nhân nào khác sau khi đã nhận được yêu cầu thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh.

“Khoản Nợ” được quy định tại Điều Kiện này có nghĩa là: (i) bất kỳ một nghĩa vụ trái phiếu do Tổ Chức Phát Hành phát hành hoặc (ii) bất kỳ nghĩa vụ thanh toán nào của Tổ Chức Phát Hành đối với bất kỳ bên nào (bao gồm nhưng không giới hạn nghĩa vụ nợ đối với tổ chức tín dụng, cơ quan nhà nước, hoặc nhà cung cấp) có giá trị tối thiểu bằng 3% tổng tài sản theo Báo Cáo Tài Chính hợp nhất kiểm toán gần nhất của Tổ chức Phát hành hoặc giá trị tương đương nếu được ghi nhận bằng loại tiền tệ khác tính theo tỷ giá giữa đồng Việt Nam và loại tiền tệ đó do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố vào ngày khoản nợ đó đến hạn, bao gồm nhưng không giới hạn các khoản nợ sau::

- (1) các khoản tiền vay;
- (2) giấy nhận nợ, hối phiếu nhận nợ hoặc các chứng khoán nợ (không phải là trái phiếu) tương tự khác;
- (3) thư tín dụng chấp nhận thanh toán (acceptance credit);
- (4) các khoản phải thu đã bán hoặc đã chiết khấu (trừ trường hợp được bán hoặc được chiết khấu trên cơ sở không truy đòi);
- (5) chi phí mua bất kỳ tài sản nào phải thanh toán trước hoặc sau thời điểm người có nghĩa vụ thanh toán mua hoặc sở hữu tài sản đó nếu khoản thanh toán trước hoặc khoản tiền trả chậm chủ yếu được thu xếp như một phương thức huy động vốn hoặc tài trợ tài chính cho việc mua tài sản đó;
- (6) bất kỳ hợp đồng thuê nào được ký kết chủ yếu với phương thức nhằm huy động vốn hoặc tài trợ tài chính cho việc mua tài sản đó;
- (7) bất kỳ giao dịch hoán đổi tiền tệ hay hoán đổi lãi suất nào, giao dịch về mức trần hoặc mức sàn hoặc bất kỳ giao dịch phái sinh nào được ký kết nhằm tránh bị ảnh hưởng bởi hoặc nhằm thu lợi từ việc biến động lãi suất hoặc giá (và trừ trường hợp đối với một khoản tiền không được thanh toán, khoản tiền đó sẽ được tính bằng cách sử dụng giá trị được điều chỉnh theo giá trị trường của bất kỳ giao dịch phái sinh nào);
- (8) bất kỳ khoản tiền nào được huy động theo bất kỳ giao dịch nào khác có ảnh hưởng về mặt thương mại như là một khoản vay hoặc hoạt động huy động vốn;
- (9) bất kỳ nghĩa vụ bồi hoàn đối ứng nào đối với bất kỳ bảo lãnh, bồi hoàn, trái phiếu, thư tín dụng hoặc bất kỳ công cụ nào khác do một ngân hàng hoặc một định chế tài chính cấp;

(10) bất kỳ bảo lãnh, bồi hoàn hoặc các biện pháp bảo đảm tương tự nào khác đối với tổn thất tài chính của bất kỳ người nào liên quan đến bất kỳ mục nào được nêu tại các đoạn trên; hoặc

(11) Các nghĩa vụ về thuế, bảo hiểm xã hội.

Để làm rõ, “Khoản Nợ” sẽ không bao gồm các nghĩa vụ thanh toán của Tổ Chức Phát Hành phát sinh tạm thời do xảy ra do (i) lỗi sơ suất của TVS hoặc đối tác của TVS dẫn đến đặt lệnh có sai sót/nhầm lẫn làm phát sinh nghĩa vụ thanh toán bị treo trên hệ thống của Tổng Công Ty Lưu Ký và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam (VSDC) và/hoặc Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX); hoặc (ii) sự cố khách quan xảy ra trên hệ thống của Tổng Công Ty Lưu Ký và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam (VSDC) và/hoặc Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX). TVS có trách nhiệm khắc phục các nghĩa vụ thanh toán tạm thời này trong vòng 03 (ba) Ngày Làm Việc kể từ ngày phát sinh. Trường hợp TVS không khắc phục trong thời hạn nêu trên, các khoản nợ tạm thời này sẽ được xem là Sự Kiện Vi Phạm.

- i) **Cưỡng Chế Thực Hiện Nghĩa Vụ:** Cơ quan nhà nước có thẩm quyền tại Việt Nam tiến hành thủ tục thi hành án, tịch thu, tịch biên hoặc bất kỳ thủ tục pháp lý nào khác đối với phần lớn của cải, tài sản hoặc doanh thu của Tổ Chức Phát Hành làm ảnh hưởng đáng kể đến khả năng thanh toán nghĩa vụ nợ Trái Phiếu của Tổ Chức Phát Hành và việc thi hành án, tịch thu, tịch biên hoặc thủ tục pháp lý đó không được dỡ bỏ hoặc chấm dứt trong thời hạn 60 (sáu mươi) ngày từ lúc bắt đầu;
- j) **Ngừng Hoạt Động Kinh Doanh:** Tổ Chức Phát Hành ngừng hoặc có nguy cơ ngừng tất cả hoặc một phần quan trọng hoạt động của mình hoặc ngừng hoặc có nguy cơ ngừng thực hiện tất cả hoặc một phần quan trọng của công việc kinh doanh như đang được tiến hành vào Ngày Phát Hành mà tình trạng đó không được khắc phục hoặc chấm dứt trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày từ lúc bắt đầu; Tổ Chức Phát Hành ngừng thực hiện công việc kinh doanh của mình hoặc ngừng phần lớn công việc kinh doanh hoặc làm cho giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc tài liệu tương đương) của Tổ Chức Phát Hành bị thu hồi hoặc hủy bỏ (để làm rõ, quy định này không bao gồm các trường hợp không tồn tại do việc phá sản, giải thể của Tổ Chức Phát Hành được quy định tại Điều Khoản 10.1(e)).

10.2. Biện Pháp Khắc Phục Sự Kiện Vi Phạm

Nếu bất kỳ Sự Kiện Vi Phạm nào được quy định tại Điều Khoản 10.1 diễn ra thì:

- a) bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào cũng có quyền gửi thông báo bằng văn bản về việc xảy ra Sự Kiện Vi Phạm cho Tổ Chức Lưu Ký hoặc Tổ Chức Phát Hành;
- b) Trong vòng 02 (hai) Ngày Làm Việc sau khi Tổ Chức Lưu Ký nhận được thông báo nêu trên của Người Sở Hữu Trái Phiếu, Tổ Chức Lưu Ký sẽ chuyển các thông báo này cho Tổ Chức Phát Hành (trong trường hợp gửi cho Tổ Chức Lưu Ký). Tổ Chức Phát Hành phải phản hồi trong thời hạn tối đa không quá 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được thông báo của Người Sở Hữu Trái Phiếu về tính chính xác, hợp lý của các thông tin/bằng chứng được cung cấp/thu thập được và khả năng khắc phục Sự Kiện Vi Phạm. Trường hợp Tổ Chức Phát Hành không phản hồi đúng hạn và/hoặc trên cơ sở đánh giá tính chính xác, hợp lý của những thông tin/bằng chứng được cung cấp/thu thập được, Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ yêu cầu Tổ Chức Phát Hành thực hiện việc triệu tập Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu (như được định nghĩa dưới đây) hoặc tổ

chức Lấy Ý Kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu (như được định nghĩa dưới đây) theo quy định tại Điều Khoản 12 nhằm thông qua một nghị quyết xác định Sự Kiện Vi Phạm có liên quan đã xảy ra và yêu cầu Tổ Chức Phát Hành mua lại Trái Phiếu bắt buộc (**“Nghị Quyết Yêu Cầu Mua Lại Bắt Buộc”**) hoặc chấp nhận hiện trạng về Sự Kiện Vi Phạm và/hoặc yêu cầu Tổ Chức Phát Hành có phương án khắc phục Sự Kiện Vi Phạm đã xảy ra.

Nếu Nghị Quyết Yêu Cầu Mua Lại Bắt Buộc được thông qua hợp lệ theo Điều Khoản 12, Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ gửi thông báo tuyên bố Trái Phiếu đến hạn (**“Thông Báo Trái Phiếu Đến Hạn”**) cho Tổ Chức Phát Hành và cho Người Sở Hữu Trái Phiếu theo danh sách Tổ Chức Phát Hành cung cấp để tuyên bố Trái Phiếu đến hạn và phải được Tổ Chức Phát Hành mua lại bắt buộc và khi đó Tổ Chức Phát Hành có nghĩa vụ mua lại toàn bộ Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm đó theo quy định tại các đoạn (c) và (d) dưới đây.

- c) Khi Trái Phiếu chưa được đăng ký tại VSDC, trong vòng 07 (bảy) Ngày Làm Việc từ ngày nhận được Thông Báo Trái Phiếu Đến Hạn trên đây của Người Sở Hữu Trái Phiếu (đối với Sự Kiện Vi Phạm không phải là sự kiện quy định tại Điều Khoản 10.1(a)) hoặc ngay sau khi nhận được thông báo đó (đối với Sự Kiện Vi Phạm là sự kiện nêu tại Điều Khoản 10.1(a)), Tổ Chức Phát Hành phải mua lại tất cả Trái Phiếu với giá mỗi Trái Phiếu bằng tổng của mệnh giá, các khoản lãi và tất cả các khoản tiền khác đã phát sinh nhưng chưa được thanh toán đối với Trái Phiếu tính đến ngày mua lại;
- d) Nếu Trái Phiếu đã đăng ký, lưu ký tại VSDC và đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch chứng khoán của Sở Giao Dịch Chứng Khoán, việc mua lại Trái Phiếu theo quy định tại đoạn (b) và (c) trên đây sẽ thực hiện phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan, quy chế của VSDC và/hoặc Sở Giao Dịch Chứng Khoán có hiệu lực tại thời điểm đó;
- e) Để làm rõ, Tổ Chức Phát Hành được coi là hoàn thành việc mua lại toàn bộ Trái Phiếu vào ngày toàn bộ khoản tiền gốc, lãi Trái Phiếu phát sinh theo Trái Phiếu được thanh toán đầy đủ.

11. Thuế

Thuế áp dụng đối với bất kỳ khoản thanh toán nào mà Người Sở Hữu Trái Phiếu nhận được liên quan đến Trái Phiếu sẽ do Người Sở Hữu Trái Phiếu gánh chịu. Việc nộp thuế sẽ theo quy định của pháp luật có liên quan.

12. Quyết Định Của Người Sở Hữu Trái Phiếu

Người Sở Hữu Trái Phiếu thông qua các quyết định/ng nghị quyết thuộc thẩm quyền của mình bằng hình thức biểu quyết tại Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu (như được định nghĩa dưới đây) hoặc bằng cách lấy ý kiến thông qua các hình thức khác phù hợp với các quy định dưới đây:

12.1. Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu

- a) Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu là cuộc họp của tất cả những Người Sở Hữu Trái Phiếu tại thời điểm triệu tập cuộc họp đó (**“Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu”**).
- b) Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể được triệu tập:
 - (i) bởi Tổ Chức Phát Hành trong tình huống quy định tại Điều Khoản 10.2(b) hoặc khi có bất cứ vấn đề nào mà Tổ Chức Phát Hành cần xin ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu; hoặc

- (ii) bởi Tổ Chức Phát Hành hoặc Tổ Chức Lưu Ký theo yêu cầu của Người Sở Hữu Trái Phiếu (hoặc nhóm Người Sở Hữu Trái Phiếu cùng nhau) sở hữu ít nhất 10% (hai mươi phần trăm) tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm yêu cầu triệu tập họp để Người Sở Hữu Trái Phiếu quyết định đối với bất kỳ vấn đề nào thuộc thẩm quyền của những Người Sở Hữu Trái Phiếu.
- c) Số đại biểu tham dự cần thiết để tiến hành:
 - (i) Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu được triệu tập để quyết định (các) vấn đề không phải là Vấn Đề Loại Trừ hoặc không phải để thông qua Nghị Quyết Yêu Cầu Mua Lại Trước Hạn Bắt Buộc là một hoặc một số Người Sở Hữu Trái Phiếu sở hữu trên 50% (năm mươi phần trăm) tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm tiến hành hội nghị;
 - (ii) Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu được triệu tập lần tiếp theo (do lần triệu tập thứ nhất không đủ điều kiện về số đại biểu cần thiết) để quyết định (các) vấn đề không phải là Vấn Đề Loại Trừ hoặc không phải để thông qua Nghị Quyết Yêu Cầu Mua Lại Trước Hạn Bắt Buộc là một hoặc một số Người Sở Hữu Trái Phiếu sở hữu bất kỳ số lượng Trái Phiếu nào;
 - (iii) Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu được triệu tập lần thứ nhất để quyết định (các) Vấn Đề Loại Trừ hoặc để thông qua Nghị Quyết Yêu Cầu Mua Lại Trước Hạn Bắt Buộc là một hoặc một số Người Sở Hữu Trái Phiếu sở hữu từ 65% (sáu mươi lăm phần trăm) trở lên tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm tiến hành hội nghị;
 - (iv) Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu được triệu tập lần tiếp theo (do lần triệu tập thứ nhất không đủ điều kiện về số đại biểu cần thiết) để quyết định (các) Vấn Đề Loại Trừ hoặc để thông qua Nghị Quyết Yêu Cầu Mua Lại Trước Hạn Bắt Buộc là một hoặc một số Người Sở Hữu Trái Phiếu sở hữu từ 50% (Năm mươi phần trăm) trở lên tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm tiến hành hội nghị; và

12.2. Lấy Ý Kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu

- a) Quyết định/nghị quyết của Người Sở Hữu Trái Phiếu về bất kỳ vấn đề nào đòi hỏi Người Sở Hữu Trái Phiếu phải đưa ra quyết định hoặc chỉ thị cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Văn Kiện Trái Phiếu có thể được thông qua bằng cách lấy ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu bằng văn bản hoặc bằng các hình thức lấy kiến khác phù hợp với quy định của pháp luật (“Lấy Ý Kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu”).
- b) Việc Lấy Ý Kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể được thực hiện:
 - (i) bởi Tổ Chức Phát Hành trong tình huống quy định tại Điều Khoản 10.2(b) hoặc khi có bất cứ vấn đề nào mà Tổ Chức Phát Hành cần xin ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu; hoặc
 - (ii) bởi Tổ Chức Phát Hành hoặc Tổ Chức Lưu Ký theo yêu cầu của Người Sở Hữu Trái Phiếu (hoặc nhóm Người Sở Hữu Trái Phiếu cùng nhau) sở hữu ít nhất 10% (mười phần trăm) tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm yêu cầu lấy ý kiến của Người Sở Hữu Trái Phiếu đối với bất kỳ vấn đề nào.

12.3. Thông Qua Quyết Định

- a) Quyết định/nghị quyết của Người Sở Hữu Trái Phiếu về:
 - (i) bất kỳ vấn đề nào không phải là một Vấn Đề Loại Trừ hoặc không phải để thông qua một Nghị Quyết Yêu Cầu Mua Lại Trước Hạn Bắt Buộc được coi là thông qua hợp lệ nếu được chấp thuận bởi một hoặc một số Người Sở Hữu Trái Phiếu

- sở hữu số Trái Phiếu chiếm trên (A) 50% (năm mươi phần trăm) tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành sở hữu bởi những Người Sở Hữu Trái Phiếu tham dự hội nghị nếu được biểu quyết tại Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu, hoặc (B) 50% (năm mươi phần trăm) tổng mệnh giá số Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm đó nếu được biểu quyết bằng cách lấy Ý Kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu.
- (ii) bất kỳ Vấn Đề Loại Trừ nào hoặc đề thông qua một Nghị Quyết Yêu Cầu Mua Lại Trước Hạn Bắt Buộc được thông qua hợp lệ nếu được chấp thuận bởi một hoặc một số Người Sở Hữu Trái Phiếu sở hữu số Trái Phiếu chiếm ít nhất 65% (sáu mươi lăm phần trăm) tổng mệnh giá số Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm đó dù được biểu quyết tại Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hay được biểu quyết bằng cách Lấy Ý Kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu.
- b) Quyết định/ng nghị quyết được số Người Sở Hữu Trái Phiếu sở hữu 100% (một trăm phần trăm) tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm đó chấp thuận (dù tại Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hay bằng cách Lấy Ý Kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu) là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục triệu tập hoặc lấy ý kiến không đáp ứng quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu này.
- c) Quyết định/ng nghị quyết Người Sở Hữu Trái Phiếu nếu được thông qua hợp lệ theo Các Điều Khoản Trái Phiếu này sẽ ràng buộc tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu (cho dù Người Sở Hữu Trái Phiếu có tham dự Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu có liên quan hay đưa ra ý kiến hay không) nhưng một quyết định/ng nghị quyết có hiệu lực làm thay đổi Các Điều Khoản Trái Phiếu này sẽ chỉ ràng buộc Tổ Chức Phát Hành nếu được Tổ Chức Phát Hành chấp thuận rõ ràng bằng văn bản.
- d) Để tránh nhầm lẫn, (i) các quyết định/ng nghị quyết Người Sở Hữu Trái Phiếu mà không làm thay đổi Các Điều Khoản Trái Phiếu; và/hoặc (ii) Nghị Quyết Yêu Cầu Mua Lại Bắt Buộc; và/hoặc (iii) các quyết định/ng nghị quyết Người Sở Hữu Trái Phiếu sau khi có Sự Kiện Vi Phạm xảy ra, nếu được thông qua hợp lệ theo Các Điều Khoản Trái Phiếu này, sẽ có giá trị ràng buộc Tổ Chức Phát Hành theo Các Điều Khoản Trái Phiếu này và các Văn Kiện Trái Phiếu khác mà không cần chấp thuận bằng văn bản của Tổ Chức Phát Hành.

13. Thông Báo; Địa Chỉ Đăng Ký

13.1. Thông báo

- a) Mọi thông báo, thư liên lạc gửi cho hoặc từ Người Sở Hữu Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ được coi là được gửi hợp lệ bằng một hoặc các hình thức sau:
- (i) công bố trên website của Tổ Chức Phát Hành, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc Sở Giao Dịch Chứng Khoán nơi Trái Phiếu được đăng ký giao dịch (nếu áp dụng);
 - (ii) chuyển tận tay, gửi qua fax, qua đường thư điện tử (trong trường hợp Trái Phiếu chưa được đăng ký tại VSDC, thì bản gốc thông báo, thư liên lạc sẽ được gửi cho Người Sở Hữu Trái Phiếu là tổ chức (nếu Người Sở Hữu Trái Phiếu có yêu cầu) trong thời hạn 02 (hai) Ngày Làm Việc kể từ khi Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu nhận được yêu cầu cung cấp);
 - (iii) qua tin nhắn điện thoại;
 - (iv) gửi bằng thư bảo đảm hoặc gửi qua dịch vụ chuyển phát của tổ chức cung cấp dịch vụ chuyển phát đến địa chỉ và số fax quy định tại đoạn (c) dưới đây;

- (v) hoặc gửi bằng hình thức điện tử thông qua tài khoản giao dịch chứng khoán của Người Sở Hữu Trái Phiếu mở tại Tổ Chức Phát Hành.
- b) Bất kỳ thông báo hoặc thư liên lạc nào như vậy sẽ được coi là đã nhận được:
 - (i) nếu được công bố trên website, thời điểm tròn 24 (hai mươi tư) giờ từ thời điểm công bố;
 - (ii) nếu được chuyển giao tận tay, tại thời điểm giao;
 - (iii) nếu được gửi bằng thư bảo đảm, tại thời điểm kết thúc thời hạn 03 (ba) Ngày Làm Việc sau khi gửi (có xác nhận của bưu điện);
 - (iv) nếu được gửi qua fax, khi người gửi nhận được báo cáo chuyển fax xác nhận rằng thông báo hoặc thông điệp đã được gửi đầy đủ đến máy fax của người nhận, hoặc cách thức nhận báo cáo xác nhận tương tự khác;
 - (v) nếu được gửi qua thư điện tử, khi người gửi đã hoàn thành việc gửi thư điện tử, để tránh nhầm lẫn, người gửi sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào nếu người nhận không nhận được thư điện tử của người gửi do địa chỉ thư điện tử đăng ký trong Sổ Đăng Ký của người nhận bị sai, bị đầy dung lượng hoặc tự động chặn/trả lại thư điện tử của người gửi);
 - (vi) nếu được gửi qua tin nhắn điện thoại, khi người gửi đã hoàn thành việc gửi tin nhắn điện thoại đến đúng số điện thoại đăng ký trong Sổ Đăng Ký của người nhận (để tránh nhầm lẫn, người gửi sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào nếu người nhận không nhận được tin nhắn điện thoại của người gửi do số điện thoại đăng ký trong Sổ Đăng Ký của người nhận bị sai, bị đầy dung lượng hoặc tự động chặn/trả lại tin nhắn điện thoại của người gửi);
 - (vii) nếu được gửi bằng hình thức điện tử thông qua tài khoản giao dịch chứng khoán của Người Sở Hữu Trái Phiếu mở tại Tổ Chức Phát Hành, khi người gửi đã hoàn thành việc gửi thông tin trên tài khoản giao dịch chứng khoán; hoặc
 - (viii) nếu được gửi qua dịch vụ chuyển phát của công ty chuyển phát, tại thời điểm xác nhận nhận được gói bưu kiện đựng thông báo hoặc thư liên lạc có liên quan.
- c) Trừ trường hợp Người Sở Hữu Trái Phiếu có đề nghị khác bằng văn bản và được Tổ Chức Phát Hành chấp thuận, địa chỉ, số điện thoại, địa chỉ thư điện tử và số fax của Người Sở Hữu Trái Phiếu là địa chỉ, số điện thoại, địa chỉ thư điện tử và số fax của Người Sở Hữu Trái Phiếu đó ghi trong Sổ Đăng Ký được quản lý bởi Tổ Chức Phát Hành hoặc dữ liệu tương tự được quản lý bởi VSDC (tùy trường hợp áp dụng) tại thời điểm gửi thông báo hoặc thư liên lạc.

13.2. Địa Chỉ Đăng Ký

Địa chỉ đăng ký của Tổ Chức Phát Hành, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, sử dụng cho việc nhận thông báo và các mục đích khác quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu này được ghi dưới đây hoặc bất kỳ địa chỉ nào khác được bên tương ứng thông báo bằng văn bản cho các bên có liên quan theo phương thức quy định tại Điều Khoản 13.1:

Tổ Chức Phát Hành:

Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt

Địa chỉ: Tầng 15, tòa nhà Harec, số 4 Láng Hạ, Phường Giảng Võ, Thành phố Hà Nội

Người nhận: Tổng giám đốc

Website: <https://www.tvs.vn/>

Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu

Công ty Cổ phần Chứng khoán VINA.

Địa chỉ: Phòng 702 tầng 7, tòa Capital Building, Số 58 Kim Mã, Phường Ba Đình, TP Hà Nội

Người nhận: Tổng giám đốc

Website: hello@vnsc.vn

1. Sửa đổi

- 14.1. Bất kỳ sửa đổi nào đối với Các Điều Khoản Trái Phiếu này phải được Người Sở Hữu Trái Phiếu chấp thuận theo phương thức quy định tại Điều Khoản 12. Tuy nhiên, Tổ Chức Phát Hành có thể tự mình sửa đổi Các Điều Khoản Trái Phiếu này để xử lý bất kỳ lỗi hoặc sai sót rõ ràng nào mà việc sửa đổi là không làm ảnh hưởng đến nội dung chính của Các Điều Khoản Trái Phiếu này mà không cần chấp thuận của Người Sở Hữu Trái Phiếu với điều kiện là bất kỳ sửa đổi nào như vậy (i) sẽ chỉ được tiến hành sau khi đã thông báo cho Người Sở Hữu Trái Phiếu ngay khi có thể với điều kiện thêm là bất kỳ sửa đổi nào do Tổ Chức Phát Hành trái với quy định tại Điều Khoản 14 này đều không có giá trị ràng buộc Người Sở Hữu Trái Phiếu.
- 14.2. Việc sửa đổi, bổ sung mỗi Văn Khoản Trái Phiếu sẽ theo phương thức quy định tại chính Văn Khoản Trái Phiếu đó.

2. Luật Điều Chỉnh

Trái Phiếu và Các Điều Khoản Trái Phiếu này được điều chỉnh và giải thích theo pháp luật Việt Nam.

3. Giải Quyết Tranh Chấp

Mọi tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến Trái Phiếu và Các Điều Khoản Trái Phiếu này, kể cả bất kỳ vấn đề nào liên quan đến việc tồn tại, hiệu lực hoặc việc chấm dứt của Trái Phiếu và Các Điều Khoản Trái Phiếu này, sẽ được giải quyết tại tòa án có thẩm quyền của Việt Nam.

4. Định Nghĩa và Nguyên Tắc Diễn Giải

17.1. Định nghĩa

Khi được sử dụng trong Các Điều Khoản Trái Phiếu này:

“**Bản công bố thông tin**” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 1.1.

“**Bên Đặt Mua Trái Phiếu**” có nghĩa, đối với mỗi Trái Phiếu, là nhà đầu tư đăng ký mua Trái Phiếu đó.

“**Các Điều Khoản Trái Phiếu**” có nghĩa là các điều kiện và điều khoản trái phiếu này.

“**Đại Lý Đăng Ký**” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 1.2.

“**Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu**” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 12.1.

“**Đại Lý Đăng Ký**” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 1.2.

“**Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu**” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 12.1.

“**Kỳ Tính Lãi**” có nghĩa là mỗi giai đoạn kéo dài 06 (sáu) tháng liên tục bắt đầu và bao gồm Ngày Phát Hành cho đến Ngày Đáo Hạn. Trong trường hợp Trái Phiếu được mua lại trước hạn theo quy định của Các Điều Khoản Trái Phiếu thì Kỳ Tính Lãi cuối cùng đối với các Trái Phiếu được mua lại trước hạn sẽ được tính từ ngày cuối cùng của Kỳ Tính Lãi gần nhất cho đến (nhưng không bao gồm) Ngày Mua Lại Trước Hạn có liên quan.

“**Lãi Suất**” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 7.1.

“Lấy Ý Kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 12.2.

“Luật Doanh Nghiệp” có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020.

“Luật Chứng Khoán” có nghĩa là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019.

“Nghị Định 153” có nghĩa là Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế.

“Nghị định 65” có nghĩa là Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16/09/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP.

“Nghị định 08” có nghĩa là Nghị định số 08/2023/NĐ-CP ngày 05/03/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung và ngưng hiệu lực thi hành một số điều tại các nghị định quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế

“Ngày Đáo Hạn” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 5.

“Ngày Đăng Ký Cuối Cùng” là Ngày Làm Việc do Tổ Chức Phát Hành ấn định liên quan đến việc chốt danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu được hưởng quyền hoặc thực hiện nghĩa vụ theo Trái Phiếu (kể cả khi Tổ Chức Phát Hành mua lại Trái Phiếu theo Điều Khoản 9), có nghĩa là:

- (a) Trong trường hợp Trái Phiếu chưa được đăng ký tại VSDC:
 - (i) Ngày Làm Việc thứ 11 (mười một) trước ngày đến hạn thanh toán hoặc ngày thực hiện quyền khác có liên quan (tùy từng trường hợp áp dụng) (áp dụng cho việc thanh toán và các trường hợp thực hiện quyền hoặc nghĩa vụ khác theo Trái Phiếu mà không phải là trường hợp (ii) hoặc (iii) hoặc (iv) hoặc (v) thuộc đoạn (a) này); hoặc
 - (ii) Ngày Làm Việc được thông báo nhằm triệu tập Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc Lấy Ý Kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu (như được định nghĩa dưới đây) theo quy định tại Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu; hoặc
 - (iii) Ngày Làm Việc được quy định tại Thông Báo Chào Mua trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành mua lại Trái Phiếu trước hạn theo quy định tại Điều Khoản 9.2 và Điều Khoản 9.3; hoặc
 - (iv) Ngày Làm Việc được quy định theo Thông Báo Trái Phiếu Đến Hạn tại Điều Khoản 10.2.
- (b) Trong trường hợp Trái Phiếu đã được đăng ký tại VSDC:
 - (i) Ngày Làm Việc phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan và quy chế của VSDC (áp dụng cho việc thanh toán và các trường hợp thực hiện quyền hoặc nghĩa vụ khác theo Trái Phiếu mà không phải là trường hợp (ii) hoặc (iii) hoặc (iv) thuộc đoạn (b) này); hoặc
 - (ii) Ngày Làm Việc trong phạm vi phù hợp với các quy định pháp luật có liên quan và quy chế của VSDC nhằm thực hiện việc mua lại Trái Phiếu khi xảy ra Sự Kiện Vi Phạm theo quy định tại Điều Khoản 10; hoặc
 - (iii) Ngày Làm Việc phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan và quy chế của VSDC và thông báo theo Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu nhằm triệu tập Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc Lấy Ý Kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu; hoặc

- (iv) Ngày Làm Việc được xác định theo quy chế của VSDC để chốt danh sách đó trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành không có quyền ấn định ngày chốt danh sách đó.

“**Ngày Làm Việc**” có nghĩa là bất kỳ ngày nào không phải là Thứ bảy, Chủ nhật hoặc một ngày nghỉ lễ (kể cả nghỉ bù) theo quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và quy định của pháp luật Việt Nam.

“**Ngày Mua Lại Trước Hạn**” có nghĩa là một Ngày Làm Việc mà Tổ Chức Phát Hành mua lại một phần hoặc toàn bộ Trái Phiếu theo quy định tại Điều Khoản 9.2 và Điều Khoản 9.3.

“**Ngày Phát Hành**” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 5.

“**Ngày Thanh Toán Lãi**” có nghĩa là (a) ngày cuối cùng của mỗi Kỳ Tính Lãi, (b) Ngày Đáo Hạn, hoặc (c) Ngày Mua Lại Trước Hạn.

“**Ngân Hàng Tham Chiếu**” có nghĩa như được quy định tại Phụ Đính 1 của Các Điều Khoản Trái Phiếu.

“**Nghị Quyết Yêu Cầu Mua Lại Trước Hạn Bắt Buộc**” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 10.2.

“**Người Sở Hữu Trái Phiếu**” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 3.3.

“**Phương Án Phát Hành**” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 1.1.

“**Quy Chế Giao Dịch Trái Phiếu**” có nghĩa được quy định tại Phụ Đính 2 của Các Điều Khoản Trái Phiếu.

“**Quy Chế Quản Lý Trái Phiếu**” có nghĩa được quy định tại Phụ Đính 1 của Các Điều Khoản Trái Phiếu.

“**Sổ Đăng Ký**” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản. 3.1.

“**Sổ Giao Dịch Chứng Khoán**” có nghĩa là Sổ giao dịch chứng khoán Việt Nam và/hoặc (các) công ty con nơi Trái Phiếu được đăng ký giao dịch.

“**Sự Kiện Vi Phạm**” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 10.1.

“**Thông Báo Chào Mua**” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 9.2.

“**Thông Báo Đăng Ký Bán Lại Trái Phiếu**” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 9.2.

“**Tài Khoản Phong Tỏa**” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 6.2.

“**Thông Báo Trái Phiếu Đến Hạn**” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 10.2.

“**Thông Tư 118**” có nghĩa là Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng.

“**Thông Tư 96**” có nghĩa là Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

“**Thời Điểm Khóa Sổ**” có nghĩa là (i) (nếu Trái Phiếu chưa được đăng ký tại VSDC), thời điểm 18:00 giờ (giờ Việt Nam) của Ngày Đăng Ký Cuối Cùng có liên quan; hoặc (ii) (nếu Trái Phiếu đã được đăng ký tại VSDC), thời điểm mà VSDC thực hiện việc chốt danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu cho Ngày Đăng Ký Cuối Cùng có liên quan.

“**Thời Hạn Đăng Ký Bán**” có nghĩa là ngày cuối cùng đăng ký thực hiện quyền bán lại Trái Phiếu của Người Sở Hữu Trái Phiếu.

“**Tổ Chức Phát Hành**” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 1.1.

“**Tổ Chức Lưu Ký**” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 1.3. “Trái Phiếu” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 1.1.

“**Văn Kiện Trái Phiếu**” có nghĩa như được quy định tại Điều Khoản 1.4.

“**Vấn Đề Loại Trừ**” có nghĩa là bất kỳ vấn đề nào sau đây:

- (a) Điều chỉnh Ngày Đáo Hạn hoặc bất kỳ Ngày Thanh Toán Lãi nào;
- (b) Giảm hoặc ngừng thanh toán tiền gốc Trái Phiếu;
- (c) Điều chỉnh Lãi Suất, ngoại trừ các trường hợp điều chỉnh được quy định cụ thể tại các Văn Kiện Trái Phiếu;
- (d) Thay đổi loại tiền tệ thanh toán của Trái Phiếu;
- (e) Thay đổi điều kiện tổ chức Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hợp lệ;
- (f) Thay đổi tỷ lệ chấp thuận cần thiết để thông qua quyết định/ng nghị quyết Người Sở Hữu Trái Phiếu;
- (g) Thay đổi các điều kiện và điều khoản của Trái Phiếu, ngoại trừ các điều khoản Trái Phiếu được phép thay đổi theo Phương Án Phát Hành đã được công bố trong Bản công bố thông tin;
- (h) Sửa đổi định nghĩa về Sự Kiện Vi Phạm và Vấn Đề Loại Trừ trong Các Điều Khoản Trái Phiếu,

“**VSDC**” có nghĩa là Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam hoặc một tổ chức khác theo quy định của pháp luật có chức năng thực hiện đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán chứng khoán tập trung của Việt Nam.

17.2. Nguyên Tắc Diễn Giải

- a) Các cụm từ “của Các Điều Khoản Trái Phiếu này”, “trong Các Điều Khoản Trái Phiếu này” và “theo Các Điều Khoản Trái Phiếu này” và các cụm từ có nội dung tương tự sẽ đề cập đến toàn bộ Các Điều Khoản Trái Phiếu này mà không phải là đề cập đến bất kỳ quy định cụ thể nào của Các Điều Khoản Trái Phiếu này.

- b) Trong Các Điều Khoản Trái Phiếu này, đề cập đến “Điều Khoản” hay “đoạn” là đề cập đến Điều Khoản hay đoạn của Các Điều Khoản Trái Phiếu này, trừ khi văn cảnh đòi hỏi cách diễn giải khác.
- c) Các tiêu đề của bất kỳ Điều Khoản hay đoạn nào chỉ để tiện cho việc tra cứu và không ảnh hưởng đến việc giải thích nội dung của Điều Khoản hay đoạn đó.
- d) Nghĩa của các thuật ngữ được định nghĩa tại Các Điều Khoản Trái Phiếu này được áp dụng cho cả dạng số ít và số nhiều của thuật ngữ đó. Trừ trường hợp ngữ cảnh cụ thể quy định khác đi, các từ được dùng ở dạng số ít cũng bao gồm ý nghĩa dùng ở dạng số nhiều và ngược lại.
- e) Trái Phiếu “đang lưu hành” có nghĩa là Trái Phiếu đã được phát hành, được thanh toán đầy đủ nhưng chưa được Tổ Chức Phát Hành mua lại và bị hủy bỏ theo Các Điều Khoản Trái Phiếu này.
- f) Trừ khi văn cảnh đòi hỏi cách diễn giải khác, đề cập đến bất kỳ tài liệu, văn kiện hoặc hợp đồng nào sẽ (i) gồm tất cả phụ lục và các văn bản đính kèm khác của tài liệu, văn kiện hoặc hợp đồng đó, (ii) gồm tất cả tài liệu, văn kiện hoặc hợp đồng được ban hành hoặc được ký kết để thay thế tài liệu, văn kiện hoặc hợp đồng đó, và (iii) có nghĩa là tài liệu, văn kiện, hoặc hợp đồng, hoặc các văn bản thay thế hoặc văn bản bị thay thế của tài liệu, văn kiện hoặc hợp đồng đó, được sửa đổi, chỉnh sửa và bổ sung tùy từng thời điểm phù hợp với các điều khoản của tài liệu, văn kiện hoặc hợp đồng đó và có hiệu lực tại thời điểm nhất định.
- g) Trừ khi văn cảnh đòi hỏi cách diễn giải khác, nếu có bất kỳ văn bản pháp luật nào được đề cập trong Các Điều Khoản Trái Phiếu này đã bị sửa đổi, bổ sung, gia hạn hiệu lực hoặc thay thế thì dẫn chiếu đến văn bản pháp luật đó trong Các Điều Khoản Trái Phiếu này sẽ được hiểu là dẫn chiếu tới văn bản pháp luật đó mà đã được sửa đổi, bổ sung, gia hạn như vậy hoặc văn bản thay thế văn bản pháp luật đó.
- h) Đề cập đến một chủ thể (kể cả Tổ Chức Lưu Ký) trong Các Điều Khoản Trái Phiếu này là đề cập đến cả chủ thể kế nhiệm, chủ thể nhận chuyển nhượng hoặc chuyển giao quyền và/hoặc nghĩa vụ từ chủ thể đó.
- i) Đề cập đến “quyết định”, “yêu cầu”, “ý kiến”, “chỉ thị”, “phê duyệt” hay “chấp thuận” của những Người Sở Hữu Trái Phiếu là đề cập đến quyết định, yêu cầu, ý kiến, chỉ thị, phê duyệt hay chấp thuận của những Người Sở Hữu Trái Phiếu được thông qua dưới hình thức quyết định/ng nghị quyết tại một Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc bằng cách Lấy Ý Kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu này.
- j) Dẫn chiếu đến “văn bản quy phạm pháp luật” có nghĩa là dẫn chiếu đến bất kỳ văn bản nào được liệt kê tại các Điều 2, 4, 172.2 và 172.4 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 được Quốc Hội Việt Nam thông qua vào ngày 22 tháng 6 năm 2015, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 63/2020/QH14 được Quốc hội Việt Nam thông qua ngày 18/06/2020 và trong trường hợp các Điều trên được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, thì sẽ bao gồm cả bất kỳ văn bản nào mà sau đó được định nghĩa là một văn bản quy phạm pháp luật theo quy định sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế của các Điều đó.
- k) Trừ khi văn cảnh đòi hỏi cách diễn giải khác, việc xác định thời hạn sẽ theo quy định của Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 do Quốc hội thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2015.

